MẠNH THẮNG - PHONG SINH
(biên soạn)



Kỹ thuật nuôi GÀ CHỌI

NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

KỸ THUẬT
NUÔI GÀ CHỌI

MINH THẮNG - PHONG SINH

Biên soạn

KỸ THUẬT NUÔI GÀ CHỌI



NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

LỜI NÓI ĐẦU

Đá Gà là một trong những thú chơi dân gian mang tính văn hóa truyền thống đã có từ lâu đời ở nước ta. Ngày nay, thú đá gà vẫn còn xuất hiện trong những ngày lễ hội, nhất là vào dịp Tết Nguyên Đán cổ truyền của dân tộc.

Trên đất nước ta, từ trước đến nay không thiếu những nơi nổi tiếng về nuôi gà đá và đá gà. Ở miền Bắc có những con gà "chiến" của vùng Nghi Tàm, Nghĩa Đô (Hà Nội). Miền Trung không thiếu những con gà "cự phách" ở đất Bình Định, Quảng Ngãi, Khánh Hòa. Còn ở Nam Bộ có những địa danh khá nổi tiếng như: Hóc Môn - Bà Điểm (Thành phố Hồ Chí Minh), Đức Hòa (Long An), Bà Rịa - Vũngp Tàu, Gò Công (Tiền Giang), Sa Đéc, Cao Lãnh (Đồng Tháp), Ô Môn (Cần Thơ), Châu Đốc (An Giang), Cà Mau, v.v...

Đá gà không chỉ là một phong tục cổ truyền ở nước ta mà nó còn là môn giải trí của nhiều nước khác trên thế giới như ở Mã Lai, Thái Lan, Campuchia, v.v... và cũng là những nơi có các giống gà đá nổi tiếng xưa nay.

Cuốn KỸ THUẬT NUÔI GÀ CHỌI do Phong Sinh biên soạn, xuất phát từ kinh nghiệm nuôi gia cầm trong dân gian của những "sư kê" có thú nuôi gà nòi và sưu tầm sách vở để tổng hợp lại, giúp người đọc tham khảo và tìm hiểu thêm về những phương cách chọn lựa, nuôi dưỡng những con gà đá đầy đủ sức lực, các ngón đòn hiểm hóc để có thể chiến thắng đối phương trên trường đấu.

Mặc dù chúng tôi đã có nhiều cố gắng trong việc chỉnh lý in ấn nhưng chắc chắn không thể tránh khỏi sai sót, rất mong được bạn đọc, những người am tường về nghệ thuật này góp ý, xây dựng để tiếp tục bổ khuyết cho hoàn chỉnh hơn. Đáp ứng nhu cầu của bạn đọc, trên sự đồng ý của tác giả, chúng tôi cho tái bản cuốn sách trên.

NHÀ XUẤT BẢN

PHẦN I

CÁCH XEM TƯỚNG GÀ

Một con gà có bộ lông thật tốt, đầy đủ, láng mượt, màu sắc lộng lẫy, cổ thật cao, cặp chân nhón thẳng cứng rắn, toàn thân cân đối, nổi lên từng bắp thịt.

Cái mỏ thật sắc, cần cổ to, đôi mắt sáng sâu, cái mào gọn ghẽ, không xòe lớn, che cả mắt, có những móng chân như móng vuốt đại bàng, nếu như có cựa thì phải thấp sát đất, da dẻ hồng hào đỏ tươi, trông oai phong dũng cảm.

ĐẦU GÀ

Đầu gà tròn, bằng láng, thon xuôi như quả xoài là gà tốt.

Đầu gà tròn xuôi xuống cổ, cách đầu có một khấc lõm xuống cong vòng đến thân, loại đầu gà này trên đỉnh bằng trơn, đó đích thị là một con gà thế.

Những gò này được tính từ lỗ tai chạy dài ra gần mũi.

Đầu gà xấu (trên nhìn xuống)



Sọ to hơn gò má

Gò má lép

Gà tuy có nhanh nhưng nhát đòn



Cổ nhỏ hơn đầu

Sọ rộng, to

Gò can đảm

Có gan nhưng chậm chạp

Đầu gà tốt (trên nhìn xuống)

Gò can đảm



Sọ thắt, nhanh đòn.

Gò má cao và rộng hơn sọ, lanh lẹ.

Gan dạn hiếm có, đi đôi với tài ba nếu gà có đầu này nên dùng.

MÀO GÀ

Mào gà phải dựng đứng, thẳng gọn gàng, tránh tình trạng nghiêng về một bên, nếu có nghiêng thì nghiêng qua trái thì thuận hơn.

Nói chung, nghiêng về bên nào cũng làm cản trở mắt gà khi ra đá, dễ sơ hở bị đối thủ đá mù mắt. Theo kinh nghiệm cho thấy, những con gà có mào nghiêng ưa bị mờ mắt. Nếu như không mờ thì cũng bị mù, hoặc mắt cũng bị yếu đi một bên.

Gà nòi thường có các mào, được gọi như sau:

- ***MÀO DÂU:***

Không nhỏ, không to, vừa chia làm ba cạnh, mào này rất ngay, có nhiều đốm nhỏ.

- ***MÀO LÁ:***

Mào gà này to bản ***chỉ "thiên"*** nhìn cũng đẹp mắt, mào gà bắt đầu từ mỏ, cao dần dần rồi chỉ thiên, hay chỉ về phía sau đuôi.

- ***MÀO CỐT:***

Mào này có hai loại, giống như mào con chim chích, khác là có lỗ ***"xoáy"*** nằm sát mỏ là tốt. ***(Nếu***

gặp gà mào có xoáy trên đỉnh gáy thì không nên nuôi).

- ***MÀO CHÍCH:***

Mào này giống như mào chim chích, mào chỉ thẳng lên trời là mào tốt.

- ***MÀO HOA SUNG:***

Mào này nhăn nheo như một cánh hoa xếp lại thành nhiều cánh cho loại mào nhỏ rất tốt.

- ***MÀO VOI:***

Còn có tên là mào "***tróc***" có hình tam giác dựng đứng, thẳng, đẹp mã hơn mào hoa sung, mào voi chỉ thẳng lên trời, mào nhọn tăng thêm vẻ đẹp cho gà, người ta còn gọi là "***mào chỉ thiên***".

GÒ TRÊN MẮT

Trên mắt con gà thường nhô lên cái gò, vì thế ta thấy mắt gà sâu xuống. Gà có gò cao thì tốt nhưng đừng cao quá sẽ che mắt, gà sẽ trở nên chậm chạp.

Gò má gà cần phải rộng và cao mới quý.

- ***GÒ NỔI:***

Gò nổi lên sát mỏ, con mắt lùi về gần tai, là loại gà lanh lẹ, dũng cảm, gan lì ***(gà chiến).***

- ***GÒ LÉP:***

Gà này cũng tốt, nhưng kém phần gan dạ.

1. Gò má có hình dấu ngã ngắn: Gà nhanh và lì đòn.

2. Gò má có hình dấu ngã dài: Gà tốt nhưng bở sức.

3. Gò má hình chữ nhật: Gà hay, lanh lẹ, bền sức.

4. Gò má hình chóp nón: Gà trung bình.

 Gò hình như dấu ngã	 gà dữ nhưng bở hơi
 Gò hình cong úp xuống	 gà kém đòn
 Gò hình bán nhật	 tốt, bền sức
 Gò hình bán nguyệt	 kém gan lì
 Gò bằng ngang, lép	 nhát
 Gò hình chóp nón	 thường
 Gò hình dấu ngã ngắn	 tốt, dữ và lỳ

Những gò này được tính từ lỗ tai chạy dài ra gần mũi.

MỎ GÀ

Chọn gà tốt điều cần nhất là mỏ, mỏ gà càng ngắn càng tốt, mỏ hơi cong quặp xuống. Tuy nhiên, nếu quặp quá, mỏ không cắn cổ đối thủ được, sẽ trở nên chậm chạp, nhưng cũng không nên thẳng quá cắn không bám chắc được, mỏ ngắn để đối thủ đá không trúng mỏ, mỏ không bị sứt miếng da vàng bên ngoài như móng và chân, có phần da này dễ bị lột.

Cái mỏ tốt, phần trên phải to, ba phần dưới nhỏ, kèm theo cái miệng khít lại từ trong ra ngoài. Có nhiều loại mỏ, mỏ có hai rãnh hai bên như hai đường chỉ bị lõm xuống gọi là "***mỏ ba lá***", gà có mỏ này rất tốt.

Gà nào có mỏ giống như mỏ gà mái, gà ấy rất gan lì, gan dạ, ra đòn rất đẹp.

Điều cần thiết chân mỏ phải lún sâu thì miệng mới rộng tốt.

- ***MÀU MỎ***

Xanh, xám ngà, đen trắng.

MỎ GÀ



Thường



Tốt, khôn



Lẹ, nhưng yếu

(Mỏ quắm)



Tốt nhất, vững vàng,

mỏ độc



Nhanh, kém bắt,

dễ tuột



Tốt, nhưng chậm

chạp (mỏ ba lá)

CỔ GÀ

Gà nòi, cần cổ thường dài nhưng đừng dài quá bất tiện, không lấn vào được lúc giao đấu.

Gà đòn cũng như gà cựa cổ to là gà tốt. Nếu cần cổ dài hoặc nhỏ thì gà ấy yếu, khó mà trả đòn, nhưng thường gà đòn, cần cổ lúc nào cũng to hơn gà cựa, cần cổ từ dưới lỗ tai xuống gáy chạm lưng.

Cổ gà có nhiều loại:

- ***CỔ KÈN KÈN:***

Cổ này tròn ngắn cong trên gáy, trước ngực, cổ to liền không lồi ra.

Lấy tay đẩy cổ gà quay lại, lên xuống xem cổ có cứng không, nếu yếu là gà dở.

Cổ ngắn, cứng đúng là con gà tốt, nên dùng.

- ***CỔ LIỀN:***

Đưa tay bóp cần cổ thấy từng mắt nổi lên cuồn cuộn.

- ***CỔ CÒ:***

Cổ này dài, cong sau gáy và trước ngực có khi thẳng băng.

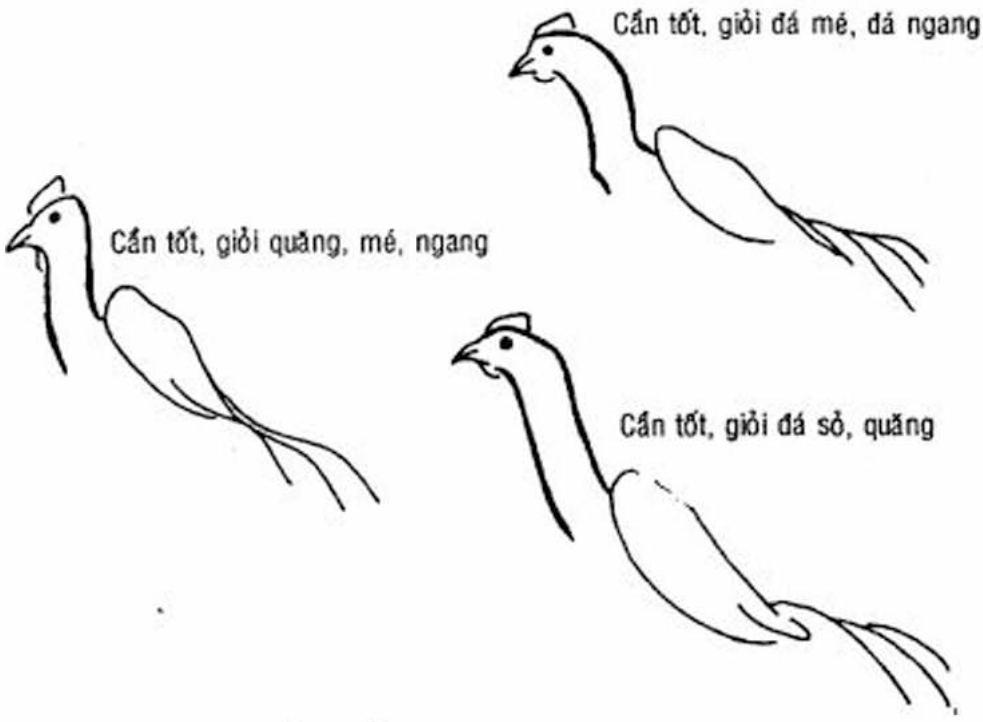
- ***CỔ TRÒN:***

Cổ tròn giống như ống tre.

- ***CỔ DẸP:***

Cần cổ này chia làm hai phần, một nửa dành cho cuống họng, còn một nửa trên dành cho xương cần cổ, cổ dẹp không được no tròn, cần cổ dẹp, ưa đá dưới, đá luồn.

CỔ GÀ



MẮT GÀ

- ***MẮT TRẮNG NGÀ:***

Đá nhiều đòn đẹp, gan dạ.

- ***MẮT BẠC:***

Khôn, lanh lẹ, đòn đẹp.

- ***MẮT VÀNG THAU:***

Hung dữ, lì lợm, càng đá càng hăng, gà chiến.

- ***MẮT ẾCH:***

Gà lì lợm, màu nâu, có đốm đen.

- ***MẮT TRẮNG ĐÃ:***

Gan dạ, đá đòn độc hiểm.

- ***MẮT VÀNG ĐẤT:***

Mắt có đốm đen còn gọi là mắt "***rắn hổ***".

- ***MẮT LỬA:***

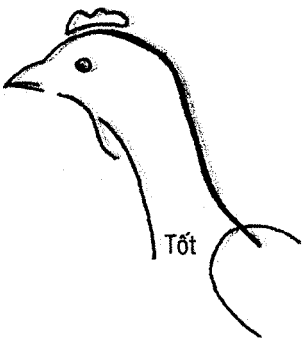
Hung hăng, gan lì, màu mắt đỏ tía như lửa.

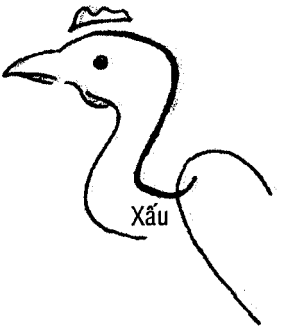
- ***MẮT XANH:***

Thoáng nhìn thấy trắng có màu xanh nhạt trong mắt, gà này có tài.

- ***MẮT SAO:***

Giống như màu bạc, khôn, lanh lẹ, đòn đẹp.



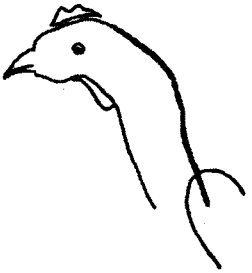




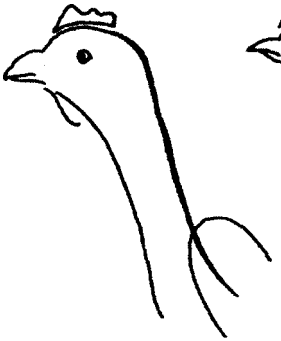
Thường, khá



Xấu



Tạm



Tốt



Xấu



Được

LƯNG GÀ

Lưng gà hay và tốt cần phải xuôi theo cần cổ tiếp tới đuôi, lưng gà và cánh cần phải thẳng theo lưng, nhỏ dần dần phần đuôi chéo xuống dưới. Loại gà này rất giỏi đòn (***lưng gà ngắn thì dở***), lưng càng dài, to, loại gà này có dư sức khỏe.

Tránh chơi gà lưng tôm, cong vòng, hay gù, gà rất tệ.

Gà nào có bộ lông mã trên lưng dài, rậm rạp thả thòng hai bên hông sát phía đuôi gà, gà này đúng là gà rất tốt. Con gà nào có lông mã cái nhỏ cái to, nửa mái lại nửa gà thường, gà ấy là gà hay, có tài, nếu hai bên đùi có lông mã mọc nhiều thì đó là con gà quý.

Gà có lông mã dài và nhọn như kim được phủ xuống mũi chỉ về phía trước, gà này thừa sức khỏe. Cựa đâm ra dài rất hiếm, mã này được mệnh danh là ***"mã kim"***.

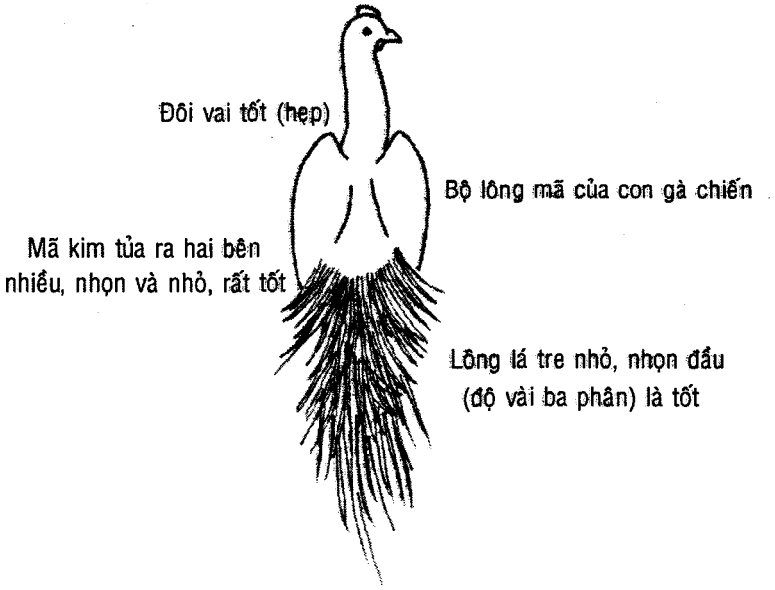
Gà có nhiều lông mã có thêm ít chấm đen thì gà quý.

Gà có lông mã như lông công là gà hay, có tài, lanh lẹ.

Con gà có đôi vai hẹp, gồ lên ***(không bằng phẳng)*** gà này đứng nước khuya rất giỏi, thuộc dạng gà hay, hung hăng, lanh lẹ.

LƯNG GÀ

(nhìn từ trên xuống)



CÁNH GÀ

Bộ phận đôi cánh gà nối dính liền vào thân khi giao chiến, gà có thể bay cao, nạp mạnh, chống đỡ đòn đối thủ là cũng nhờ đôi cánh. Lựa gà lông cánh xếp nhiều hàng cứng cáp, dày dặn là tốt.

Cánh gà phủ cả phao câu là tốt, con gà nào còn có lông cánh che kín hết lưng chỉ chừa chỗ trống nhỏ phía trên gà như thế đá rất cao, có tài quăng giỏi, cựa đâm hay, rất gan dạ. Có hai chiếc lông dài đầu cánh khép lại kín vào hông và cong lên lưng ở mặt bên trong là gà tốt. Gà có hai lưng cánh bằng phẳng là gà tốt, nếu đầu cánh ở hai bên vai gồ lên so vai mới đích thực là một con gà chiến.

ĐUÔI GÀ

Lông đuôi gà cũng rất cần thiết, lông càng nhiều thì gà càng mạnh, dài phết đất thì càng thấy đẹp hơn, ***(nhưng quá cong thì trở nên yếu đi).***

Lông đuôi dài chấm đất được gọi là "***phượng vĩ***" quý lắm, dùng để trả đòn lúc thất thế sa cơ, nếu lông đuôi thiếu thì gà sẽ không đá được khi "***xạ***", "***nạp***".

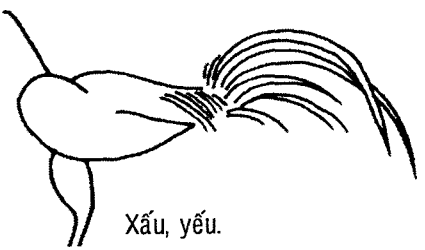
Có lông đuôi rất lạ, giữa chòm lông đuôi có ba cái lông quăn được gọi là "***phản vĩ***", gà này hay lắm, lại giỏi võ nghệ.

Còn có loại lông đuôi khác nữa, trong có hai sợi lông hai bên cứng tựa như lông nhím, một cọng không có lông, đó là "***lông voi***" thuộc loại "***linh kê***" gà quý.

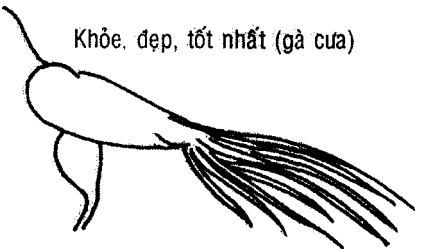
Nhắc lại, gà "***phản vĩ***" ít khi chịu đá, nếu đá thì đá đến cùng, lấy phần thắng trước mắt. Nhưng cũng nên coi chừng, vì nó ưa bỏ chạy bất cứ lúc nào. Còn những con gà có bộ lông dài như tàu lá dừa đều bền sức, đá đòn rất độc, chuyên đá bồi liên tục gọi là "***liên hoàn cước***".

Có những con ***gà "đòn"*** đuôi ngắn hơn gà ***"cựa"*** nhưng phải chọn cho kỹ, cho khá, tránh những con quá tệ, mất hay.

ĐUÔI GÀ



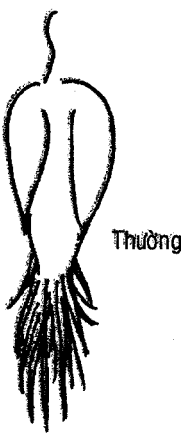
Xấu, yếu.

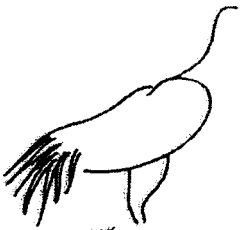

Khỏe, đẹp, tốt nhất (gà cưa)


Xấu, dễ té ngã

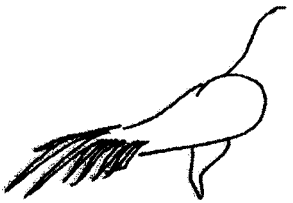

Bở hơi, kém bền


Bết bát, yếu


Thường



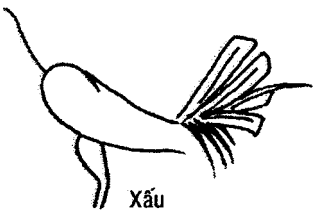
Xấu



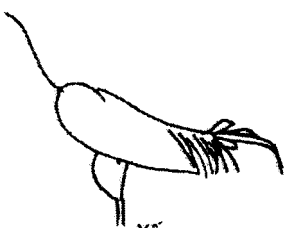
Gà đòn thì tốt, cựa thì thường



"phượng hoàng", rất tốt



Xấu



Xấu



Tốt (Độc vũ linh).

NGỰC GÀ

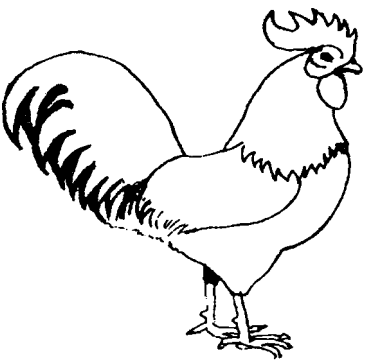
Ngực gà có hai dạng khác nhau là dựng đứng hay là cong xuôi xuống bụng.

Nơi ngực có một lỗ lõm gọi là "***hang cua***", hang cua ấy nhỏ thì tốt.

Ngực có lông màu ó gọi là "***ức ó***", gà tốt, lanh lẹ.

Đa số ngực mang theo bầu diều thường ở bên trái, nếu bầu diều ở bên phải thì ***có "quý tướng"*** được gọi là ***"tứ thực tả"***.

Còn gà nào ngực không rung nảy là con gà thuộc dòng "***văn tướng***" có tài mưu lược.



ĐÙI GÀ

Đùi gà được tính từ gối trở lên đến hết. Đùi phải dài, trên to, rộng bản, dưới gối thắt lại: Tốt, đá rất mạnh đòn.

Nhìn phía trước đùi gà to bản hơn thân là gà tốt.

Đùi gà dẹp to và dài, đầu gối lui về sau gọi là "***đùi ếch***": Tốt.

Gà có cặp đùi sát ngực đưa về trước và cao, gà ấy sẽ đánh cổ, đánh đầu địch thủ. Gà có cặp đùi liền giữa thân thì phải lùn chắc chắn sẽ đánh vào trong, đi dưới.

Tóm lại, đùi gà cần phải to bản và dài khi tung đòn mới mạnh mẽ được.



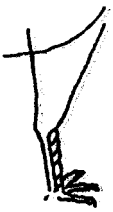
Xấu



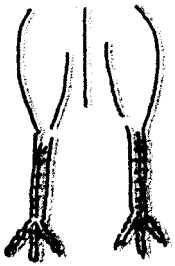
Bết bát



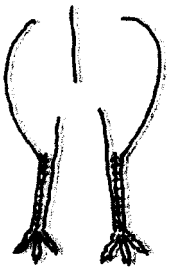
Tạm



Xấu



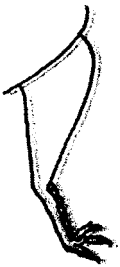
Thường



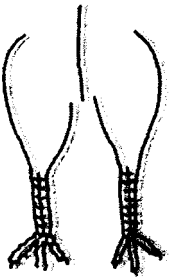
Khá



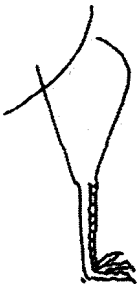
Tốt



Xấu



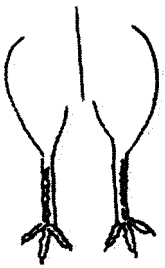
Thường



Đùi và cán ngay thẳng (xấu)



Đùi tốt



Đùi tốt

CẲNG GÀ

Cẳng gà ngắn và nhỏ là tốt, đôi cẳng gà nhìn thấy xương và gắn với bốn ngón chân gà phải dài, chia nhiều đốt càng hay, đừng quá mập tròn sẽ thấy yếu đi.

Cẳng gà còn gọi là "***cán gà***" có nhiều màu như sau:

Trắng ngà

Xanh thẩm

Vàng nghệ

Xanh da trời

Chì đốm trắng đốm đen

Vàng đốm

Tất cả các chân chỉ có trắng và chân xanh là tốt và hay nhất.

Giống chân xanh lá cây nổi tiếng là dữ. Chân xanh có đôi mắt ếch ***(màu nâu)*** rất gan dạ, lì đòn và nhanh nhẹn như câu:

Chân xanh mắt ếch

Đá chết không chạy

- ***CẲNG TRÒN:***

Cẳng khô như cẳng gà chết ráp xàm, giống này vô cùng quý hiếm, đá rất đau, vảy ôm sát da.

- ***CẲNG VUÔNG:***

Loại này tốt, ra đòn thật mạnh nhưng không bằng cẳng tròn khô, tới ***"cán"*** gà. Nếu một cẳng màu vàng một cẳng màu xanh, hoặc một trắng một đen thì vô cùng quý hiếm, ấy gọi là ***"Nhật Nguyệt thư hùng"***.

LƯỜN GÀ

Phần bụng gà có một xương chạy dài từ ức xuống phao câu, xương ấy chính là ***"lườn gà"***.

Lườn gà có 3 loại:

Lườn tam bản (không tốt)

Vạt lườn (xấu)

Lườn tàu (tốt)

Gà có lườn tàu cạnh sắc hơi cong từ ngoài vào. Gà có "***lườn tàu***" là tốt nhất ***(nâng gà lên tay thấy xương gồ xuống tay càng nhiều thì càng tốt, lườn tàu còn có tên là xương mỏ ác "xâu dạo")***.

Xương ghim là hai đầu xương nhô lên, lên sát hậu môn, hai đầu xương sát cạnh nhau, ngón tay đút không lọt là tốt.

Xương ghim càng khít càng bền sức.

Lưu ý: Nếu chỉ có một xương thì gà ấy yếu.

Xương ghim càng nhọn càng tốt, hai đầu phải đều nhau.

Ngược lại nếu cái dài, cái ngắn thì gà khó mà tránh khỏi cảnh mù mắt.

MẶT GÀ

Gà có từng khuôn mặt khác nhau như sau:

- ***GÀ MẶT HÌNH CHỮ NHẬT:***

Có vóc dáng oai phong lẫm liệt như một võ tướng, nếu hay thì không gà nào bằng (***nếu không thì cũng tạm được***).

- ***GÀ MẶT GỐC TRE:***

Giống gà này rất gan dạ, lầm lì khi ra sân, sống chết bất cần.

- ***GÀ MẶT CÚ:***

Tính tình hung dữ, điêu ngoa.

- ***GÀ MẶT Ó:***

Dữ tợn, hung hăng, đa số gà này đều giống tốt quý hiếm.

- ***GÀ MẶT LỤC (LỤC GIÁC):***

Hay, dở tùy con.

- ***GÀ MẶT ĐIỀN (VUÔNG)***

Thường là giống gà đòn, có con mắt thật sâu thì rất gan lì, đá rất độc.

- ***GÀ MẶT TRÒN:***

Giống này rất gan dạ, lanh lẹ, nhưng lại kém sức.

- ***GÀ MẶT CÓC***

Gan cùng mình, chết vẫn không chạy.

- ***GÀ MẶT LỌ:***

Cũng hay không kém gì giống gà khác.

- ***GÀ MẶT QUẠ:***

Trông dữ tợn, hăng chiến đấu.

MẶT GÀ



Mặt điền



Mặt tròn



Mặt dài



Mặt tam giác



Mặt lục



Mặt nhật



Mặt cóc



Mặt bán nguyệt



Mặt ó



Mặt khuyết, mặt quạ



Mặt quạ

NGÓN CHÂN

Con gà có bốn ngón chân như sau:

***NGÓN NGOẠI** (**ngón ngoài**)*

***NGÓN NỘI** (**ngón trong**)*

***NGÓN THỚI** (**ngón nhỏ ngắn**)*

***NGÓN NGỌ** (**ngón giữa còn gọi là ngón bổn mạng**).*

Điều cần thiết là ngón chân phải nhiều vảy và dài mới tốt, lúc con gà đứng, ta nâng ngón giữa (ngón ngọ) phía móng bật lên bật xuống nếu vững thì tốt, nếu gà nào ngón chân có từ 21 vảy trở lên thì quá quý.

– Nếu có những ngón chân gồ cao như sống dao, chỉ thấy gân, xương, vảy không có thịt, có thể thấy từng đốt một có mấy đốt cong vào trong được gọi là "***móng rồng***" rất quý hiếm.

CỰA GÀ

Cựa gà được gắn liền đôi chân giống như một đốt xương nhỏ, đầu nhọn, ruột có máu, có cựa to bằng ngón tay út hoặc nhỏ bằng chiếc đũa ăn cơm, chỉ về phía sau thẳng hoặc cong tùy theo. Có nhiều loại cựa như sau:

- ***CỰA VÔI:***

Lớp ngoài rất bở giống như vôi đóng rất trơn trượt.

- ***CỰA SÁP:***

Như một chất men bọc bên ngoài dẻo như chất sáp đèn cầy.

- ***CỰA XƯƠNG:***

Màu trắng đục, nếu cạo ra sẽ thấy giòn cứng.

- ***CỰA THÉP:***

Đa số màu đen, cạo ra thấy dẻo và cứng hơn.

- ***CỰA DA:***

Đưa ngón tay động vào thấy cựa rung rinh và lung lay.

Đôi cựa cong dài được gọi là "***song đao***", mũi cựa hơi nghiêng về phía sau một chút nằm chéo lên nhau còn gọi là "***song đao nghiêng***", nếu hai cựa chỉ vào nhau gọi là "***giao chỉ***" cựa hay tốt.

Cựa thẳng quay mũi bên khác gọi là "***hứng gió***".

Nếu cựa "***chỉ địa***" được vảy "***Huyền trâm***" đóng ngay cựa còn gọi là "***Trung huyền***" (***Huyền công tự***): Cựa tốt.

Cựa đầu nhỏ dài gọi là "***cựa kim***", cựa xuôi một chiều như nhau, sát với thới, ngược với cựa "***hứng gió***" gọi là "***cựa êm***", nếu xuôi chút và cất chéo lên thì quá tốt.

Cựa nào có ba ngón chấm mọc ra, nhọn sắc, đâm rất độc, đối thủ nào bị đâm trúng không chịu nổi phải bỏ chạy, cựa ấy gọi là "***cựa độc linh***".

Cựa có hình lưỡi liềm hay lưỡi dao, cựa đen thì ửng trắng, cựa trắng thì ửng đen gọi là "***Nhật nguyệt***", cựa này thuộc giống dữ gà hay.

Gà nào có hai cựa phụ dính vào nhau thấp hơn và rung rinh thì tốt. Gà quý lắm mới có hai cựa phụ này.

- ***ĐẠI ĐOẢN ĐAO:***

Cựa to bản ngắn, thường thấy ở gà đòn, gà này ưa đá cần, đòn hiểm, nhanh nhẹn.

- ***CỰA CÓ NHIỀU THÉP:***

Cựa mọc sát thới tròn, nhỏ, cựa hơi cong lên, nghiêng từ gốc đến ngọn lối 8 đến 12 độ và dài từ 3 – 4 phân, cựa này rất đáng sợ.

- ***CỰA TAM CƯƠNG:***

Cựa này gà hay lắm mới có, khi ra đòn rất mạnh mẽ, cấp độ trăm trận trăm thắng, chỉ một hai hiệp là đối thủ bỏ chạy dài.

- ***CỰA VÀNH NGUYỆT:***

Gà có cựa vô cùng dũng mãnh, có tài bay cao đá lia, đá tạt nhanh như gió, làm đối thủ hoa mắt thất bại ê chề.

- ***CỰA HỔ TRẢO:***

Là cựa có hình dáng của vuốt hổ, gà có cựa này rất hiếm khi đâm, nếu ra đòn thì khó có con gà địch thủ nào mà thoát được.

- ***CỰA SONG ĐAO NGHIÊNG:***

Gà có cựa này rất hay khi ra đòn đâm cựa vào hang cua thủng phổi, hay đâm vào cổ gà địch thủ vô cùng lợi hại.

- ***CỰA CHỈ ĐỊA:***

Gà có cựa này có tài riêng ra đòn đâm cựa đều giỏi, loại gà này rất hiếm, cả ngàn con thì chỉ có một hai con là cùng.

ĐẶC ĐIỂM VÀ CÁCH XEM VẢY CẲNG GÀ

Chân gà nòi có hai hàng vảy, tính từ mặt trước đến mặt sau.

Tiền đạo:

Thường có các vảy như huyền âm, án thiên, khai vương, phủ địa, gạc thập, ám long và liên giáp nội.

Hậu đạo:

Đa số có vảy tốt được sắp lên như ngói, đếm được từ mười lăm vảy trở lên là tốt, hay các vảy úp ngược lại.

Trước khi tìm hiểu và phân loại các loại vảy ở cẳng gà, tác giả nhắc lại phần ngón chân gà. Chân gà có bốn ngón – không nói tới gà ác có năm ngón, gồm ngón ngoài, ngón giữa, ngón trong và ngón thới.

Ngón ngoài đi thẳng lên đến gối, hàng vảy ấy gọi là ***"hàng ngoại"*** hoặc ***" hàng thành"***.

Ngón trong đi thẳng đến gối hàng vảy, ấy được gọi là ***"hàng nội"*** hoặc ***"hàng quách"***.

Ngón thới (***tức ngón nhỏ ngắn***). Theo ngón thới lên gọi là "***hàng thới***", kéo thẳng xuống thì là ngón nội. Ở phía sau có hàng vảy lớn gọi là "***hàng độ***" (***mặt trong***), ở giữa "***hàng độ***" và "***hàng hậu***" có một hàng từ cựa đến gối gọi là "***hàng kẽm***" (***mặt trong***), ở giữa "***hàng độ***" và "***hàng hậu***" có một vảy nhỏ li ti dài từ gối xuống là "***hàng chu vi***" (***mặt ngoài***), giữa "***hàng độ***" và "***hàng nội***" có hàng vảy nhỏ như biên, lên dưới cựa vòng lên gối gọi là "***biên phụ***" hay "***chu vi phụ***".

- ***LINH GIÁP TỬ***

Hai chân đều có hai giáp đóng ngay cựa cùng mở miệng ngậm ngọc, đường "***thới hoa đăng***", gà này có đòn độc từ nước thứ nhất khi ra đòn rất hiểm làm cho đối thủ phải mang tật hoặc chết tại chỗ, gà này thường thì gọi là "***linh giáp tử***", ăn "***đại giáp***" một chân ăn cả "***liên giáp***", vảy này cản cựa, đối thủ khó đâm.

- ***SONG CÚC***

Hai chân và cựa đều có vảy, tính từ cựa trở xuống, gọi là "***song cúc***". Gà này đá "***liên***" gọi là

"***song cước***", hay "***tam cước***" cùng một lúc, thuộc giống tốt.

- ***TRỰC ĐAO***

Ở hàng nội có một vảy đóng ngay cựa, đầu kéo dài xuống cựa, gà mà chân có vảy này thì tài, gọi là "***xiên đao***".

- ***ÁM LONG***

Vảy "***ám long***" còn gọi là "***ẩn long***", vảy này nằm ngang ngón giữa, ở trong một vảy lớn, có lúc ló một chút ra ngoài, có lúc không nhìn thấy, nó được lót trong vảy lớn, nếu vảy lớn đó có màu hồng gọi là "***ẩn son***" được gọi là "***linh kê***" gà quý.

- ***HẬU BIÊN TIÊN LỘ***

Hàng hậu và hàng biên song song đi xuống thẳng ngón ngoại, còn gọi là "***hậu biên đồng hành***", gà này thừa tài.

- ***HUYỀN GIÁP***

Đôi chân trắng nhưng có vảy đen, đó là "***huyền giáp***".

- ***TAM ÂM TAM DƯƠNG***

Hai chân ở phía trên đầu có ba điểm đốm, phía dưới có ba vấn cán gọi là "***chi đại dụng***" gà này rất quý.

- ***NỘI HOA ĐĂNG***

Hình thức giống như "***thới hoa đăng***" nhưng đây là các vảy của ngón nội đi lên nhập vào (***hoa đăng thới***), những vảy này lớn hơn một chút, tạo thành một chân mặt tiền có ba hàng vảy, hai chân giống nhau thẳng đến gối gọi là "***thần kê***".

- ***LIÊN CHU***

Từ cựa trở xuống có một điểm đốm thấy thật rõ đó là "liên chu", nếu gà nào có từ 4 – 6 điểm đốm như vậy, gọi là "***võ giáp***", gà có vảy này rất quý.

- ***LẠC MA HÀM CỐC***

Ở hàng quách có một vảy từ cựa trở xuống, đầu hơi tròn, gà này đá ngang, đá mé, đá hầu.

- ***HUYỀN TRÂM***

Vảy huyền trâm còn có tên là trung huyền, có một vảy nhỏ nằm ở chính giữa hàng thành và

quách, nếu vảy này mọc ngay hoặc ngang với cựa thì vô cùng lanh lẹ, gà có tài.

- ***THẦN LỰC CHI BÁI***

Ở mỗi ngón chân có ba đốt, nếu ba vảy có điểm đốm ở đầu kẽ chân, từ ngoài đếm vào thì rất tốt.

- ***TAM VINH***

Hàng biên liên tục, hàng hậu xuống quá cựa gọi là ***"tam vinh"*** hàng độ phải đúng cách, chân cẳng phải sạch sẽ, gà này rất quý.

- ***HOÀNH THÀNH CHỈ ĐỊA***

Hàng vảy chéo và hơi lớn chỉ xuống cựa ***"hàng nội"*** gà có chân này rất tốt, khôn, lanh lẹ.

- ***KHẨU ĐAO***

Các vảy ở hàng thới đi lên, nếu tới cựa có một vảy hình ***"chữ khẩu"***, cựa đó hạ đối thủ dễ dàng. ***"Khẩu đao"*** còn gọi là ***"ngọc đao"*** gà có vảy này vô cùng lanh lẹ.

- ***XUYÊN THÀNH GIÁP***

Hai liên giáp ngoại nằm dưới cằm, nếu có hai vấn thêm vào càng hay.

- ***TRUNG CAN ĐIỂM***

Ở ngón giữa, cách vảy có đốm, gà này đá hay, càng lâu càng bền sức, nhất là về khuya.

- ***LIÊN MÓNG***

Các vảy nằm trên ngón dính đôi hoặc ba chân đó rất mạnh, gà ra đòn dùng móng rất hiểm, gọi là "***liên móng***" hay "***tiên tự thừa thiên***", gà này ra đòn rất đẹp.

- ***CỨ CANG ĐIỂM***

Ở ngón giữa có một vảy nhỏ, gà hay ăn lúc khuya, gà bền bỉ.

- ***BẠCH ĐẦU HỔ***

Tất cả ba móng đều đen chỉ ngón giữa có đốm trắng, nên hai chân giống nhau thì gà chiến lắm.

- ***LẠC DIỆP***

Gần sát vảy "***liệt bái***", có một vảy chấm nhỏ trên ngón giữa gọi là "***lạc diệp***", gà này có tài hạ đối thủ ở nước thứ hai, đòn đánh ra rất mạnh.

- ***LIÊN CHÂU***

Là vảy của ngón nội đi trên quá cựa, nếu thẳng từ trên xuống gọi là "***liên châu***", gà chuyên dùng cựa có tài, gà có bốn vảy thuộc giống tốt.

- ***TỨ TRỤ GIÁP***

Một chân có "***phủ địa***", hai chân có "***án thiên***". Gà tốt.

- ***ÂM DƯƠNG TƯƠNG GIAO***

Một chân có "***phủ địa***", một chân có "***án thiên***": Gà đá rất độc cũng gọi là "***tử trực***".

- ***TẢ CÔNG***

Dưới cựa có hai vảy của "***hàng quách***" liên tiếp nứt ra một đường nhỏ, thẳng, gà cựa chém dữ, đá ***ngang rất hay.***

- ***HUYỀN GIÁP***

Có một vảy đen ở đôi chân, đó là "***huyền giáp***". Gà hay, tốt.

- ***NHÂN HỔ ĐẦU TỰ***

Ở ngón ngọ, có vảy sát móng có chữ "***nhân***", gà hay, có tài.

- ***TRƯỜNG THÀNH***

Vảy ngoài lấn vào vảy trong càng nhiều thì rất tốt, gọi là "***trường thành***".

- ***SONG PHỦ ĐAO***

Ở hàng quách có hai vảy sát nhau đóng vào cựa, hai vảy có hai đầu nhọn chỉ thẳng vào cựa: Gà hay, trả đòn lanh lẹ, đâm cựa vào chỗ hiểm. Gà tốt.

- ***SÁT CAN ĐIỂM***

Có hai hàng vảy ở ngón giữa sát vào nhau, cùng có hai đốm nhỏ, gà đá long, đá đùi, đá vai.

- ***LONG BIÊN***

Ở hàng thành có một đường biên nằm sát to thấy rõ ràng như vảy ngón, gà có vảy này rất hay, mạnh, đòn quăng giỏi. Gà tốt.

- ***GIẶM NỘI***

Ngón chân nội có một vảy nhỏ giặm theo vào, gà cáp để ăn độ, nếu ngón nội có điểm đốm sát góc, gà có tài.

- ***ĐẠI GIÁP***

Ở trên hàng nội có ba vảy dính lại thành một vảy to gọi là ***"đại giáp"***, ở gần cựa là tốt nhất, gà có thể hay đâm đối thủ chết liền tại chỗ, loại gà này rất hay.

- ***GIAO LONG***

Từ hàng thứ hai hoặc thứ ba trở xuống, có một vảy ở "hàng nội", ngang dài dần lấn qua hàng ngoại đầu ở hàng nội, đuôi ở dưới hàng ngoại đầu to đuôi nhỏ gọi là ***"giao long"***, gà hay chui đá mé, đá vỉa, cắn đùi cắn gối rất hay.

- ***ĐỘC BIÊN***

Ở hàng biên có hàng thẳng từ trên xuống dưới không gián đoạn, đi suốt ngón ngoại, gà này rất hiểm độc, đòn đá lanh lẹ, gà quý.

- ***LIÊN KẼM***

Ở ***"hàng kẽm"*** có hai vảy dính liền nhau, chân gà ấy rất tốt bảo vệ mạng gà, vừa đá, vừa đâm cực mạnh.

- ***HÀM RẬP***

Ở hàng nội và hàng ngoại có vòng cung cao lên theo bề ngang, còn gọi là ***"long ống máng"***, gà có vảy này rất tốt.

- ***THỚI HOA ĐĂNG***

Các vảy ở hàng thới xếp đều thẳng qua cựa gọi là hoa đăng, nếu vảy lên đến gối thì gà hay, gà có vảy ***"hoa đăng"*** hai chân đều như nhau thì quá tuyệt, thuộc dạng ***"linh kê"***.

- ***SONG PHỦ ĐAO***

Ở hàng quách có hai vảy đóng ngay cựa sát nhau, đồng thời có đầu nhọn chỉ thẳng vào cựa, gà có vảy này khôn lanh lẹ, đâm nhạy, trả đòn hay.

- ***SONG LIÊN TỰ***

Hai chân đầu có liên giáp nội đóng ngay cựa, đường thới hoa đăng tốt, gà này có đòn độc ở nước ***"nhì"***.

Song long tự ăn ***"hàm long"***, ***"nhật thần"*** và ***"hổ khẩu"***, gà có vảy này cản cựa khó đâm.

- ***DIỆP BÁO***

Đốt giữa ở ngón giữa có vảy, có đốm nhỏ, gà có đốm này ra đòn rất hiểm độc.

- ***HỒ ĐẦU NHẬM***

Tất cả vảy trên ngón giữa đều các đốm, gà có tài vào hiệp thứ hai trở đi.

- ***VĂN GIÁP***

Ở giữa "***hàng thành***" và "***hàng quách***" từ gối trở xuống có chấm đốm gần gối, gọi là "***văn giáp***", gà có vảy này tốt.

- ***ÁN THIÊN***

Tức một vảy lớn nằm sát đầu gối trên cao nhất, nếu cách đầu gối một hàng rồi mới tới nó gọi là "***án thiên hai***" hoặc "***án thiên ba***". Gà có vảy này tránh né rất tài tình, cựa khó đâm được nó, gà có sức bền.

- ***PHỦ ĐỊA***

Có hình dáng như "***án thiên***" nhưng được đặt dưới cựa, sát đầu bốn ngón chân, rất tốt.

- ***TRỄ GIÁP***

Có hai vảy ở hàng nội song song sát với nhau, cùng đuôi chỉ xuống vào cựa, gọi là ***"trễ giáp"***. Gà có cựa này hay ***"quăng"*** hay ***"tạt"*** cựa đâm, gà khôn, lanh lẹ.

- ***SONG LONG TỰ***

Tại ***"hàng quách"*** và ***"hàng thành"*** có hai hàng vảy xếp lên nhau và đều cong xuống như hình bán nguyệt từ cựa trở xuống, cựa và đòn đều cong, gà có vảy này, chân ấy thật quý.

- ***YỂM NGUYỆT***

Ở hàng quách có một vảy, đầu cao đuôi hơi tà, gà có vảy này ưa cấn lông, cấn hầu rồi đá, gà hay.

- ***ÁC HỔ BÁO***

Ở nơi móng của ngón ngọ nổi lên một chấm nhỏ đen hay xanh. Gà có vảy này, đòn đá hay, rất độc, thuộc loại gà chiến.

- ***LƯỠNG NGỌC SONG LONG***

Một chân ở hàng thành, một chân ở hàng quách đều có vảy lớn từ cựa đi lên, gà này luôn đá hai

đường trở lên, cả hai chân đều đá "***song cước***" hay "***tam cước***", nếu được vảy đóng ngang hằng nhau thì hay quá.

- ***TIỂU SON***

Nơi giữa hàng thới và hàng nội có các vảy nhỏ như hạt tấm, nếu có màu đỏ trong một vảy gọi là "***tiểu son***" hay "***tấm son***", gà này có tài đâm cựa, đá đòn, rất mạnh. Gà có vảy này rất tốt.

- ***VĂN VÕ SONG TOÀN***

Một chân ở mặt tiền có ba hàng vảy, một chân có hai hàng trơn, gà này thuộc loại gà quý.

- ***KHAI VƯƠNG***

Có bốn vảy dính liền nhau giống hình "chữ vương" nếu vảy đóng càng sát chậu thì gà rất hay.

- ***NỘI NGOẠI HỢP CÔNG***

Hai "***hàng quách***" và "***hàng thành***" rõ ràng sạch sẽ, gà tốt.

- ***HẮC HỔ THỚI***

Ba ngón chân trước có màu trắng chỉ vào ngón thới, ngón có màu đen, gà tung đòn cả hai chân rất đẹp mắt.

- ***PHỦ HOÀNH SONG***

Đó là hai vảy ***"phủ địa"*** ở một chân còn một chân kia có hai vấn án hoành khai, gà này hay, lúc trả đòn nhanh nhẹn, đá đều, mặt cổ rất khôn lanh.

- ***HÀNG TRƠN***

Có hai vảy trơn tru, ngoài mặt tiền không có vảy gì hơn nữa, gà ấy lúc ra đòn giở nhiều chiêu rất hay.

- ***GIÁP VY ĐAO***

Cựa hàng nội có nhiều vảy, chân đầu vào cựa, gà có vảy này đá đòn hay cựa đều đốc nguy hiểm khó lường.

- ***NGUYỆT TÀ***

Có một quấn từ cựa đổ xuống đầu vảy nằm ở hàng quách, đá ngang, mé, sỏ, đòn hay, gà có tài.

- ***ĐỊA GIÁP***

Có một vảy nằm giữa lòng bàn chân không thấy được, vảy này luôn luôn chạm đất, loại gà này thuộc "**linh kê**".

- ***GIÁP CẦN***

Gà có vảy này rất hiếm có một vảy mọc trên cần cổ, được lông phủ kín, khó thấy, gà tốt đứng nước khuya bền bỉ, ít thua cuộc, thuộc dạng "***linh kê***".

- ***TỨC TRỰC***

Một chân có vảy "phủ địa", một chân có vảy "án thiên", gà có vảy này đánh thắng gà đòn lẫn gà cựa, thuộc "***linh kê***".

- ***TAM TÀI***

Ở mặt tiền chân gà có ba hàng vảy, sát gối xuống đếm được từ thứ nhất, thứ hai, thứ ba, chỉ một đoạn ngắn trên gối hai chân đều có, đó là "***tam tài***". Gà ưa quăng, ra đòn mãnh liệt, đá đồng chạng dễ dàng thắng cuộc.

- ***XUYÊN THÀNH***

Có hai vảy ở phía dưới cựa ở hàng thành liên tiếp nứt ra như "tả công" đá đòn như tả công. Gà hay, lanh lẹ.

- ***ÁN VĂN ĐỒNG GIAO***

Ở dưới cựa có một khâu quấn lại, chia lại đường nứt, gọi là ***"án văn đồng giao"***. Nơi hàng quách mã giáp, xuyên giáp lạc đá phản, đá mé, hầu, sơ rất tài.

- ***CHỈ NGUYỆT ANH***

Vảy ấy nằm ở dưới giống như mặt trăng thượng tuần, gà có tài đứng khuya.

- ***VẢY THẬP ĐỘ***

Tại hàng kiếm và hàng độ có 4 vảy sát nhau thành chữ thập rõ ràng, gà này rất tốt, có tài.

- ***GIÁP THỚI PHÒNG ĐAO***

Hàng vảy tại thới lên đều nhau qua cựa, đồng thời cong vào ôm lấy cựa thật rõ, các vảy không bị đứt đoạn, vảy này rất quý gọi là ***"giáp thới phòng đao"***. Gà loại này rất hiếm, tài ba xuất chúng không

phải loại tầm thường. Hai chân có vảy nói trên lại càng rất hay, cựa đâm rất dễ dàng và nhanh nhẹn.

- ***BẠCH HỔ THỚI***

Đặc biệt móng chân thới màu trắng, riêng ba móng kia màu đen. Gà có tài, ngón đòn đánh ra rất nhanh nhẹn. Gà thuộc loại quý.

- ***KÍCH GIÁP***

Có một vảy ẩn dưới ***"phủ địa"*** gọi là ***"bản phủ kích giáp"***, gà có vảy này ra đòn rất hiểm độc.

- ***THẬP ĐAO***

Vảy ***"thập đao"*** còn gọi là vảy ***"thập cựa"***, tại hàng biên phụ ngang với cựa giống hình chữ ***"thập"*** nhỏ, gà có vảy này và cựa đều mạnh, gà tốt.

- ***MAI CỰA***

Trước mặt hàng biên phụ sát cựa có bốn năm vảy dính chùm lại giống như hoa mai, gà tốt.

- ***GẠC THẬP***

Có bốn vảy khác nhau, hai vảy ở hàng ngoại, hai vảy ở hàng nội, ở giữa có hàng ***"chữ thập"*** nằm

ngang với hàng cựa gọi là *"gạc thập"*, gà này cứng cựa, đâm đau.

- ***ĐỘC GIÁP***

Ở hai chân đều có hai vảy to cùng mở miệng ngậm ngọc, đóng ngay cựa, đường thới hoa đăng tốt, gà này hay từ nước thứ ba trở đi.

- ***XẾP THỚI***

Dùng tay nâng gà lên nhìn thấy đôi thới khép lại sát chậu, đây là con gà tốt, đá đòn hay, đâm cựa tốt.

- ***NO HẬU***

Ở hàng hậu đến gối không chia đôi, đi thẳng xuống gần cựa to và thấy rõ ràng, gà này rất hay và bền bỉ.

- ***SÁT CANG ĐIỂM***

Hai vảy sát nhau ở ngón giữa, cùng có hai điểm đốm, gà này có tài đá lưng, đá vai, đá đùi rất hay.

- ***NHẤT ĐẦU HỔ***

Ở nơi ngón giữa có vảy gần móng như đom đóm gọi là *"nhất đầu hổ"*, gà có sức bền, chờ đòn tới trả đòn cực kỳ mạnh mẽ.

- ***LIÊN GIÁP NỘI***

Có hai vảy nằm hàng trong, dính lại thành một vảy to, sát ngang cựa có hình như miệng rồng gọi là "***hàm long***", nếu giống miệng hổ gọi là "***hổ khẩu***", đôi lúc có hình tròn gọi là "***nhật thần***". Các con gà có vảy này rất cứng cựa và đá đòn rất dữ.

- ***LIÊN GIÁP***

Có hai vảy ở hàng "***ngoại thành***" dính vào nhau tạo thành một vảy lớn nằm ở hàng thứ tư tính từ gối trở xuống, gọi là "***kích biên***", nếu vảy này đóng ngang cựa thì quá tốt.

- ***ĐỆ NHẤT THẦN HỔ ĐAO***

Giống như vảy "***linh giáp tử***" chỉ khác cuối hàng thới trở lên, vảy mở miệng "***ngậm ngọc***". Làm cho "***đại giáp***" đóng trên cựa một chút, cả hai chân gọi là "***đệ nhất thần hổ đao***", gà này vô cùng quý.

- ***ĐỆ NHỊ THẦN HỔ ĐAO***

Giống như "***song liên tự***" chỉ khác cuối hàng thới đi lên mở, miệng ngậm ngọc làm cho "***liên giáp nội***" đóng trên một tý (***cả hai chân***), gà có chân cản cựa địch khó đâm.

- ***ĐỆ TAM THẦN HỔ ĐAO***

Giống như ***"độc giáp"*** chỉ khác cuối ở hàng thới đi lên, mở miệng ngậm ngọc, làm cho ***"liên giáp"*** nội đóng trên một tí, cả hai chân thì gà tốt.

- ***NHÂN TỰ***

Có hai hàng vảy tạo lại thành ***"chữ nhân"*** gọi là "giáp long nhân tự", gà có vảy này rất quý.

- ***LỤC KIẾT GIÁP***

Gà này vảy khô, thân khô, hàng biên đen hoặc đỏ (***đắc nhất giáp, lục bản đắc nhất giáp***), hai hàng biên phía dưới nhọn, biên phụ cũng nhọn dưới.

- ***TỨ TRỰC***

Một chân có vảy ***"phủ địa"***, một chân có vảy ***"án thiên"*** đòn lẫn cựa đều hay, gà quý.

- ***MAI HỒNG***

Chân gà chia làm ba màu ẩn hiện, một nửa dưới màu khác, một nửa trên màu khác, trông rất đẹp, gà có vảy này rất hiếm.

- ***KHAI TIỀN***

Là vảy lớn đóng sát gối gà phía trên không có vảy nào cả. Cách đầu gối một vảy thì gọi là ***"án thiên hai"*** cách hai vảy thì gọi là ***"án thiên ba"***, gà nào có vảy này lanh lẹ có tài tránh né vô song ra đòn như vũ bão.

- ***ẨN ĐỊA***

Là vảy nhỏ ẩn dưới phủ địa còn gọi là ***"bảng phủ kích giáp"***, gà có vảy này thuộc gà hay có tài.

- ***ẨN ĐẦU LONG***

Bất cứ ở ngón ngọ, ngoại có một vảy nhỏ nằm sát móng, cong ngón xuống mới thấy rõ, gà có vảy này quá tốt, gan dạ hiếu chiến, còn được gọi là lưỡi đầu rồng. Gà thuộc loại chiến.

- ***TỨ HOÀNH KHAI***

Dưới gối có bốn vảy còn gọi là ***"đâu đầu nhịp miệng"*** nếu có những vảy nhỏ từng chùm ở sát gối loạn xạ thì là vát gối.

- ***HOÀNH KHÔNG***

Là vảy liền như quấn cầm huỳnh kiễn quấn từ hàng quách qua hàng thành, nội qua ngoại cuối nội nhỏ dần. Vảy này phải đóng từ hàng thứ tư trở lên mới tốt.

- ***KIM GÚT***

Nếu vảy này đóng ngang cựa thì vô cùng xuất sắc ra đòn như vũ bão thuộc dạng thần kê.

- ***PHIẾN HẬU***

Là vảy của hàng hậu mỏng phẳng, gà có vảy này ra đòn rất mạnh và né tránh rất tài tình.

- ***LOẠN GIÁP***

Là vảy ở hàng thành, hàng quách không đều nhau loạn xạ nếu vảy có một điểm chấm thì gà mới hay, ra đòn độc.

- ***VẢY SÂU SĂN***

Gà có vảy này ra đòn làm cho đối thủ phải kêu lên vì đau, vảy sâu săn giống như hạt ngô, nằm từ gối đến sát chậu, gà chiến.

- ***TẢ CÔNG***

Ở hàng quách có hai vảy nằm sát cựa liên tiếp nứt ra một đoạn, gà có vảy này có tài ưa quăng, ưa tạt rất xuất sắc.

- ***NHẬT THẦN CHỈ***

Có hai vảy lớn đóng gần nhau ở ngón giữa, hai vảy này rất quý, đá đòn mạnh mẽ, thuộc loại gà cừ.

- ***ÚP CHẬU***

Từ cựa trở xuống có 4, 5 vảy liên khai thành một đường nhỏ, gà có vảy này ra đòn rất độc, hung dữ.

- ***THƯỢNG HẠ GIAO CHINH***

Một chân có ba chấm đen hay đỏ còn chân kia còn ba quấn cái chính giữa, gà có vảy này ra đòn cựa đâm có thể làm cho địch thủ gục tại chỗ.

- ***TAM CƯƠNG***

Ngang cựa cái quấn liền ba cái, gà này chuyên đá kèo trên có tài né tránh rất tài, ra đòn rất đẹp mắt, thuộc hàng chiến kê.

- ***SONG ÂM SONG DƯƠNG***

Cả hai chân đều có "***án thiên***" mỗi chân lại có thêm 2 quấn cán ở hàng thứ hai thứ ba tính từ trên xuống, gà có vảy này rất tốt ra đòn nhiều thế hiểm độc thuộc ***dạng thần kê.***

- ***ÁN VÂN NGẨN CHÀI***

Từ gối đi xuống ở hàng thứ hai có một vảy nằm trong vị trí của vảy án vân. Gà này ra đòn rất dữ.

- ***NHẬT THẦN***

Vảy này nằm ngay cựa, gà này loại hiếm, rất quý.

- ***HOA THỊ***

Ở sát gối có nhiều vảy dính chùm nhau giống như hoa thị thấy rõ ràng mới tốt "***không thì thôi đừng có nuôi***".

- ***ÁN THIÊN PHỦ ĐỊA***

Vảy đóng hai hàng trơn – vảy đều, như vậy là tốt nhất.

Vảy "***án thiên phủ địa***" – chia ra hai thứ:

– "***Án thiên***": Có vảy lớn nằm sát dưới gối, trên những vảy kia.

– "***Phủ địa***": Vảy lớn nằm trên ba ngón dưới các vảy kia.

- ***VẢY KHAI HẬU***

Vảy này ở sau chân, khi vảy ấy nứt thì gà vô dụng (***không dùng được***).

- ***VẢY KHAI TIỀN***

Vảy này ở trước, nếu nó nứt về bên trong thì gà còn dùng được; nếu vảy nứt bên ngoài thì gà hết dùng.

- ***VẢY YẾN NGAY NGÓN GIỮA***

Vảy này đóng ngay ngón giữa, lót nhỏ ở trong, quý lắm, ấy là **linh kê.**

- ***VẢY VẤN***

Vảy liền một tiếng, không có đường chính giữa.

- ***ĐÂU ĐẦU NHỊN MIỆNG***

Từ đầu gối xuống, vảy nhỏ đâu giáp lại thành một, ấy là "đâu đầu nhịn miệng" (***gà này không dùng được***).

- ***VẢY ĐẬM CHẬU***

Vảy nhỏ ở sát ngón chân trước (***trước khi động ngón***) (***gà này ít thắng độ lắm***). Cũng gọi là "***liên giáp ngoại***".

- ***VẢY RỌC CHÂU***

Vảy cắt đứt ngay, sát chân (***có chỗ gọi là "lọt chậu"*** nhưng gọi "***rọc châu***" đúng hơn. (***gà này thường gặp rủi ro nhiều, bị đâm mù mắt***...).

- ***NGẬM THẺ***

Vảy đóng đều nhưng có một vảy nhỏ chẻ hai là ngậm thẻ (***gà này không tốt mấy***).

- ***NÁT GỐI***

Vảy nát bấy từ trên đầu gối nát xuống, xằng xịt không đều hàng. Nếu gà ngang thì vô dũng, còn về gà đòn vẫn dùng được và có nhiều con hay vô cùng.

- ***VẢY NGŨ QUỶ HÀM CHÂN***

Giống tam tài, nhưng giặm liền năm cái kế tiếp nhau.

- ***VẢY ĐẠI GIÁP***

Là vảy lớn hơn vảy thường. Vảy đại giáp đặc quý là ***"lục đại giáp" (sáu vảy lớn liền nhau theo chiều đứng***). Kế đó là ***"đại giáp nội"*** **(vảy lớn ở phía trong)**, còn ngược lại, ***"đại giáp ngoại"*** (***vảy lớn ở phía ngoài***) là thứ gà hết dùng.

- ***VẤN SÁO***

Vảy này từ gối chạy dài xuống tới chậu. Đây là một con gà chiến, đá đòn độc hiểm rất quý.

- ***TAM TÀI VẤN KHÂU***

Có ba vảy dính liền nhau đóng ngang cựa, gà hay có tài đâm cựa.

- ***GIẶM NỘI***

Ở ngón chân nội có một vảy nhỏ giặm thêm vào, nếu điểm đốm ở sát ngón nội thì thường gà có tài, lanh lẹ.

- ***BẠCH ĐẦU CHỈ***

Các ngón đều màu đen, chỉ ngón giữa là trắng, hai chân giống nhau thì thật là hay.

- ***BÀNG KHAI***

Ở hàng quách hay ở hàng thành có một vảy rứt ra, gà tốt.

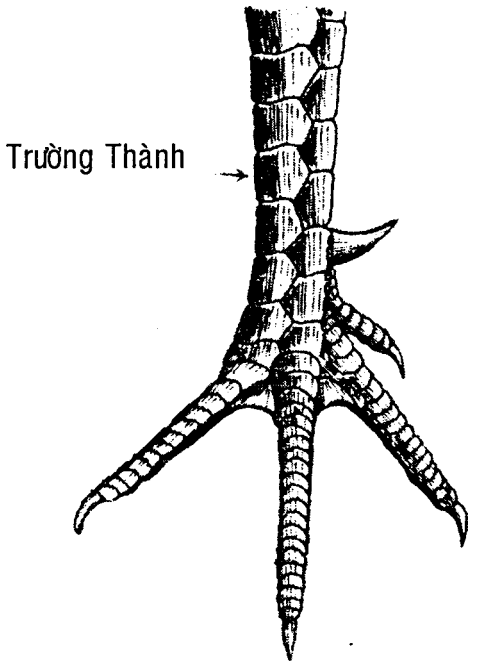
- ***ĐỘ TIỀN***

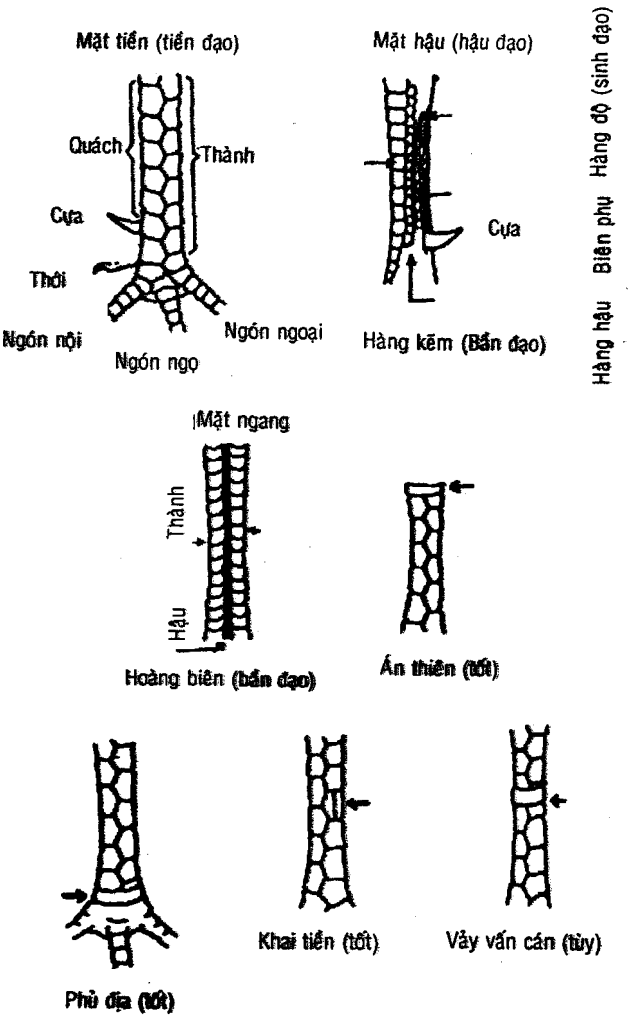
Có nhiều vảy từ cựa đi xuống đến ngón nội, các vảy cần phải no đầy không nhỏ lép. Gà có vảy này tốt.

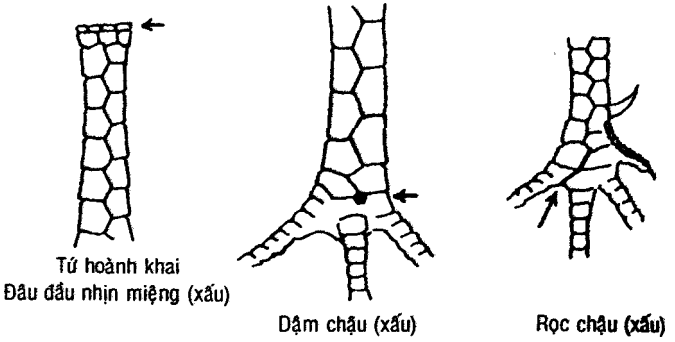
- ***TAM TÀI PHỦ ĐỊA***

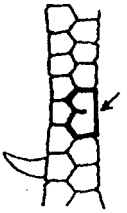
Ở sát chậu có ba vảy dính liền nhau. Gà có tài "***đứng khuya***", gan dạ, ra đòn rất hiểm, vảy này hay hơn "***phủ địa***".

CÁCH XEM VẢY VÀ CẲNG GÀ

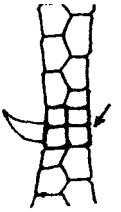



Mặt tiền (tiền đạo)
Quách
Thành
Cựa
Thôi
Ngón nội
Ngón ngoại
Ngón ngọ
Mặt hậu (hậu đạo)
Cựa
Hàng kẽm (Bản đạo)
Hàng hậu
Biên phụ
Hàng độ (sinh đạo)
Mặt ngang
Thành
Hậu
Hoàng biên (bản đạo)
Ấn thiên (tốt)
Phủ địa (tốt)
Khai tiền (tốt)
Vảy vấn cán (tùy)

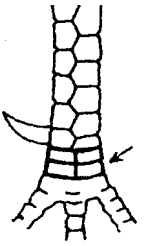

Tứ hoành khai
Đâu đầu nhịn miệng (xấu)
Dậm chậu (xấu)
Rọc chậu (xấu)
Ngậm thẻ (xấu)
Nát gối (tùy)
xấu
Kích biên
(ngang cựa) (tốt)
Liên giáp ngoại (tùy)
Hàm long
HT
Huyền trâm (tốt)
Hổ khẩu
Nhật thần nội
Liên giáp nội (tốt)



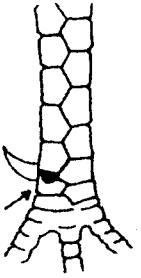
Nhật thần ngoại (tốt)



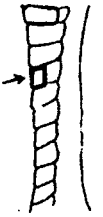
Gạc thập (tốt)



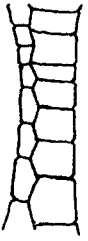
Khai vương (tốt)



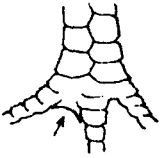
Ám long (rất tốt)



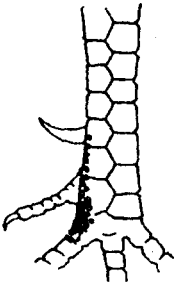
Khai hậu (tùy)



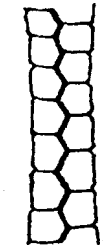
Trường thành (tốt)



Địa giáp (dưới bàn chân, tốt)



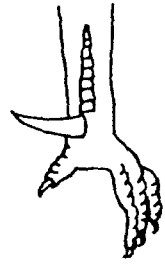
Liên châu (tốt)



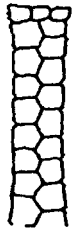
Hàm rập (tốt)



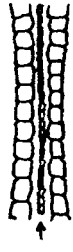
Tiểu son
hay ác tính (tốt)



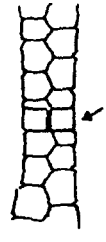
Độ son (tốt)



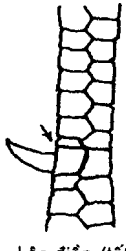
Hàng trơn (tốt)



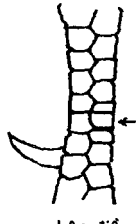
Độc biên (quý)



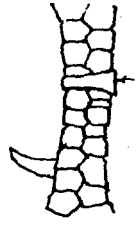
Lộc điền tự (xấu)



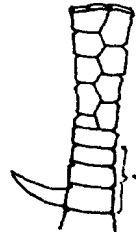
Lộc điền (tốt)



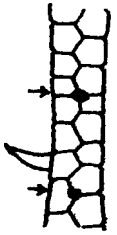
Lộc điền
ngoại (xấu)



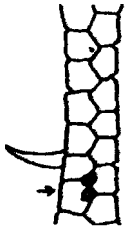
Hoành không (xấu)



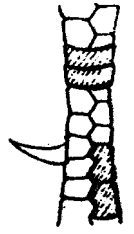
Kích giáp (tốt)
khó thua



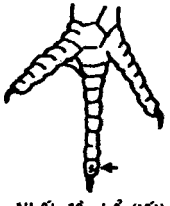
Cúc bổn (thường)



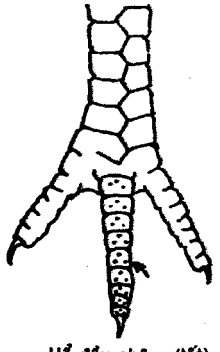
Song cốt (tốt)



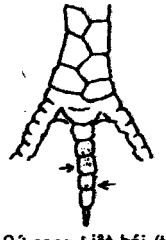
Xuyên thành giáp (tốt)



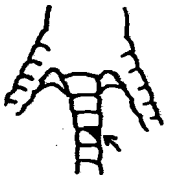
Nhất đầu hổ (tốt)



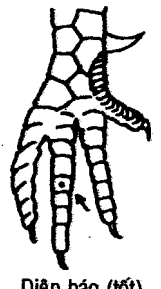
Hổ đầu nhâm (tốt)



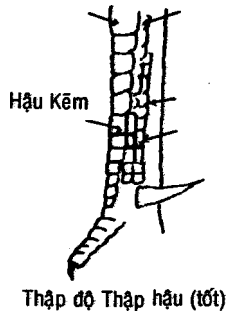
Cứ cang Liệt bái (tốt)



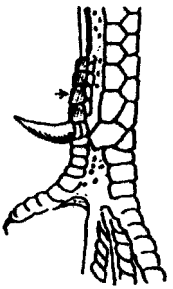
Lạc diệp (tốt)



Diệp báo (tốt)



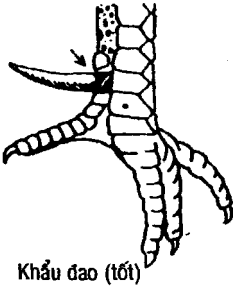
Thập độ Thập hậu (tốt)



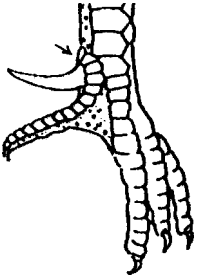
Tứ ứng độ sơn (tốt)



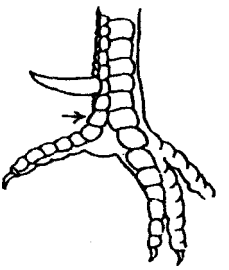
Biên kẽm (tốt)



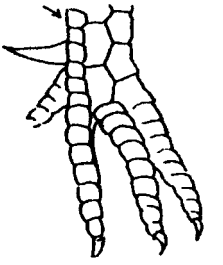
Khẩu đao (tốt)



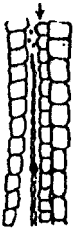
Giáp thới phòng đao (quý)



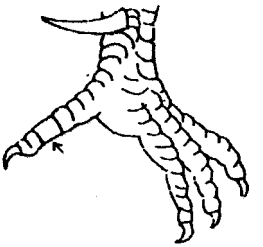
Thới hoa đăng (rất tốt)



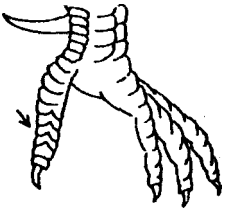
Nội hoa đăng (rất tốt)



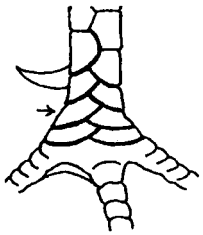
Long biên (tốt)



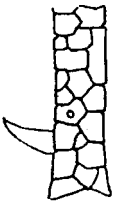
Nhật thới (tốt)



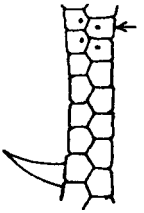
Giáp long thới (tốt)



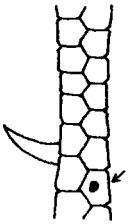
Song long tự (tốt)



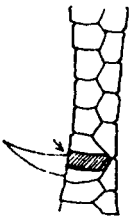
Loạn giáp



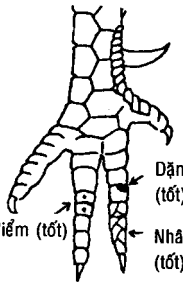
Vân giáp (tốt)



Liên chu (tốt)



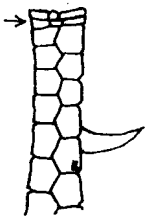
Giao long (tốt)



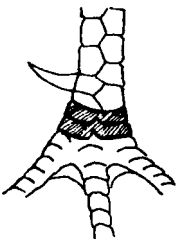
Sát cang điểm (tốt)

Dặm nội (tốt)

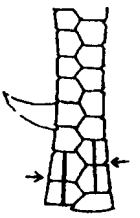
Nhân tự hội (tốt)



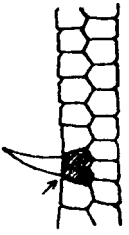
Nguyệt ám chỉ (tốt)



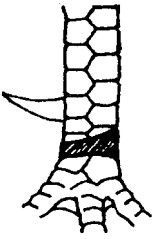
Vấn án hoành khai (tốt)



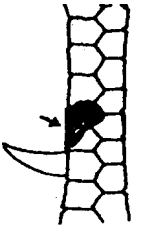
Tả công xuyên thành (tốt)



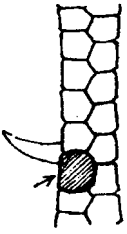
Song phủ đao



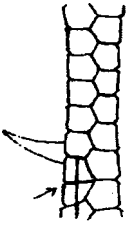
Nguyệt tà (tốt)



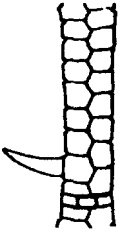
Yểm nguyệt (tốt)



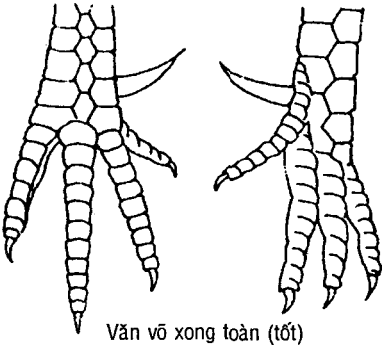
Lạc ma hàm cốc (tốt)



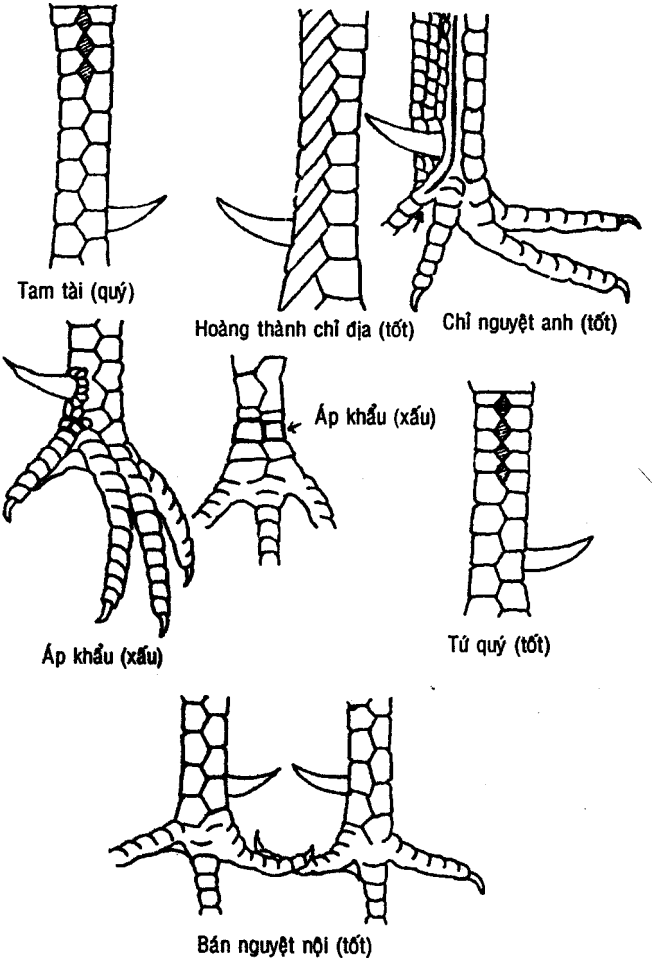
Úp chậu (thường)

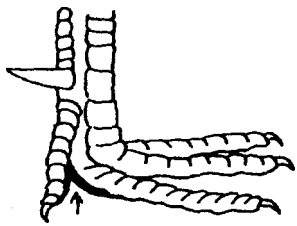


Án văn đồng giao (tốt)

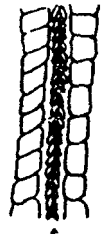


Văn võ xong toàn (tốt)

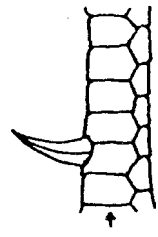

Tam tài (quý)
Hoàng thành chỉ địa (tốt)
Chỉ nguyệt anh (tốt)
Áp khẩu (xấu)
Áp khẩu (xấu)
Tứ quý (tốt)
Bán nguyệt nội (tốt)



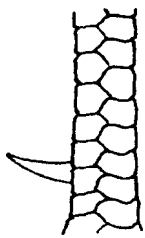
Khép nách (xấu)



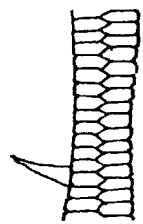
Nhân tự biên (tốt)



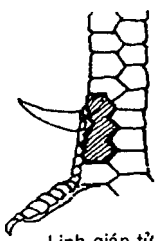
Thất bát (xấu)



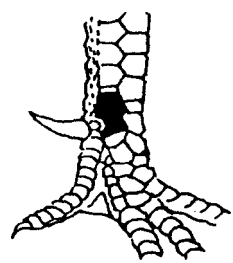
Nô giáp (tốt)



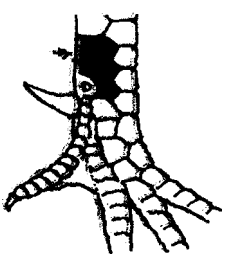
Nhược giáp (kém)



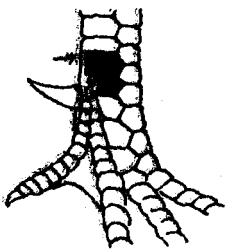
Linh giáp tử (tốt)



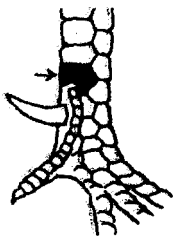
Song liên tự (tốt)



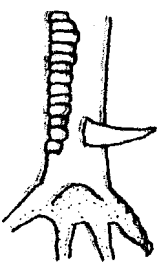
Đệ I thần hổ đao (tốt)



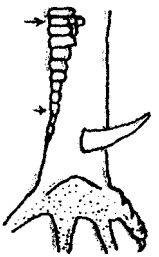
Đệ II thần hổ đao (tốt)



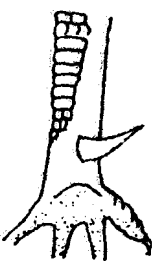
Đệ III thần hổ đao (tốt)



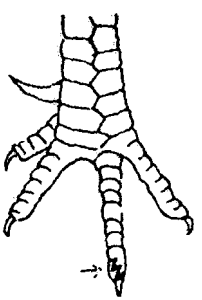
Nọ hậu (tốt)



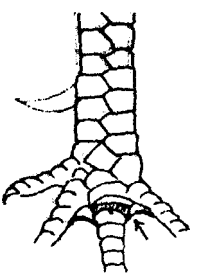
Kém hậu (xấu)



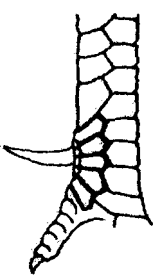
Thất hậu (xấu)



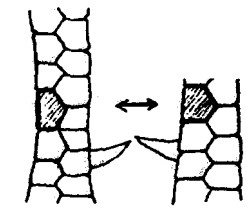
Nhân tự đầu hổ (tốt)



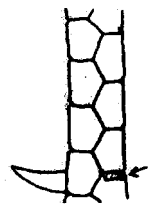
Yểm địa (tốt)



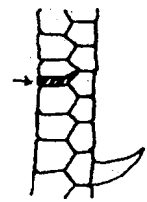
Giáp vy đao (tốt)



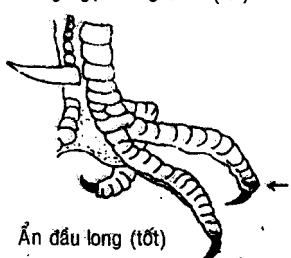
Lưỡng ngọc xong cước (tốt)



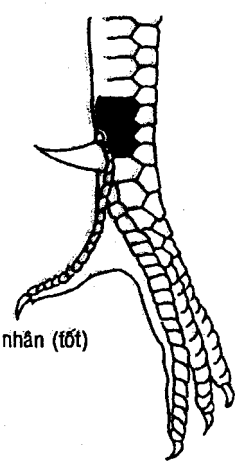
Giậm ngoại cán (xấu)



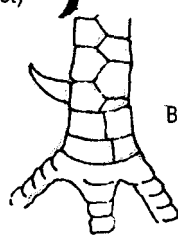
Phủ thành kích (tốt)



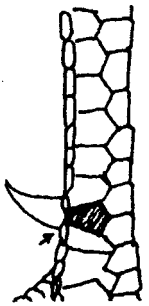
Ẩn đầu long (tốt)



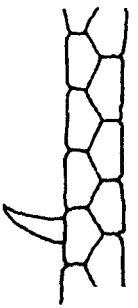
Bát nhân (tốt)



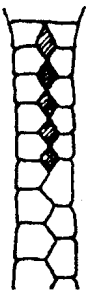
Phủ hoàng song (tốt)



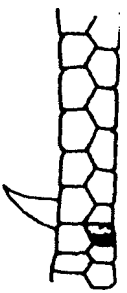
Trực đao (tốt)



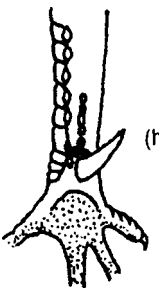
Cương giáp



Ngũ quỷ



Xuyên giáp



Độ tam trái
(hình chữ phẩm)
(rất tốt)

NHỮNG THẾ ĐÁ CỦA GÀ

NẠP XẠ: Vừa đá vừa đâm gọi là "***nạp***" hoặc "***xạ***".

ĐÁ VAI: Dùng mỏ cắn vai, rồi đá thốc lên cực mạnh.

ĐÁ LÔNG: Dùng mỏ cắn chặt bất cứ chỗ nào để dùng làm điểm tựa, nhảy lên đá mạnh, cựa đâm, cắn lông đá ngược lên – gà hay.

ĐÁ NGANG: Dùng mỏ cắn vào đầu, đứng một bên đá vào mặt vào cổ đối thủ.

SỎ, MÉ: Cắn mào hoặc mép, môi rồi đá vào mặt, đá cằm, đối thủ không sao chịu nổi.

VỈA TỐI: Chui cổ vào cánh đối thủ phồng mỏ cắn da non như: Đùi, nách, kẹt, hóc rồi vừa đâm vừa đá, không trúng phổi cũng trúng hông vô cùng lợi hại.

VỈA SÁNG: Chui vào cổ đối thủ, thò đầu lên động đâu mổ đó, đá thốc mạnh lên, gà nào nếu bị trúng đòn có thể gãy cánh, hoặc xệ cánh, vô cùng hiểm độc.

HỒI MÃ THƯƠNG: Đang đá nhau đột ngột bỏ chạy, đối phương đuổi theo. Bất ngờ gà đứng lại, nghiêng về một bên, lấy thế đá thật mạnh vào cổ địch thủ, có khi đá liên tục hai ba lần như thế, gọi là "***hồi mã thương***" vô cùng lợi hại.

ĐÁ MÃ KỴ: Đá trúng mu lưng đối thủ.

QUĂNG: Đang đá bỗng gà nhảy lên cao "***quăng***" đôi chân thật mạnh vào mặt đối thủ, đôi lúc quá đà nó cũng bị "***xoay***" theo.

NƯỚC ĐỨNG: Gà có sự bền bỉ, càng lâu càng đứng vững.

NƯỚC NẠP: Vừa nhào vào đá ngang, nếu bốn chân cựa động vào nhau gọi là "***khắc cựa***".

ĐI TRÊN: Lúc đá gà này luôn nhắm phần trên đối thủ rồi đá vào lưng, cổ, đầu, mỏ, ngực, nhiều đòn rất hiểm.

CHẠY DƯỚI: Ưa chui luồn dưới bụng, rồi đội ngược lên, thừa cơ hội bám đá vào.

LIÊN CƯỚC: Mổ một cái đá ba bốn cước liên tục thật đích đáng.

ĐÁ LÔNG YẾM: Chui đầu vào bụng đối phương nắm lông đá thốc lên gọi là ***"đá bưng tô"***, nếu gà nào bị trúng đòn này sẽ bị lộn nhào, hoặc chui vào ngực, vào bụng đối phương cắn cổ, đùi, nách vô cùng lợi hại.

THỌC HUYẾT: Đợi đối thủ nhảy lên cao vừa rơi xuống, gà mới tung chân đá thọc vào ngực.

ĐÂM HANG CUA: Ở trên ngực có lỗ trũng gọi là ***"hang cua"***, có những con gà chí thắng bằng nhát đâm vào hang cua của đối phương.

ĐÂM MẮT CẦN (ĐÁ HẬU): Có từng đốt như mắt tre ở cần cổ gà, cũng có những con gà khi đâm chỉ trúng vào giữa hai khớp xương cổ của đối phương.

XAY VỰA LÚA: Nắm lấy cổ đối thủ, dùng sức cực mạnh đá trúng cằm chỗ ấy gọi là ***"chữ tử"***.

ÁP THỔ: Đè cần mà đá.

XUYÊN TÂM: Đá mạnh thật sâu vào thân đối thủ.

XUNG PHONG: Đòn nạp – Đòn dẫn.

LỊCH BÁI: Đá trẹo xương cổ.

NHỮNG CON GÀ HAY

Trự thực tả: Gà này bầu diều ở bên trái.

Lông voi: Ở cánh hay đuôi có một bộ lông chỉ có một cọng lông cứng như lông nhím.

Địa giáp: Có một vảy to nằm dưới chậu.

Hắc thiệt: Lưỡi có bớt xanh hay đen.

Lão kê thần đồng: Thân mềm mại như gà tơ, cái đầu thì cứng cáp già dặn.

Lưỡng hậu: Gà có hai bình dầu hoặc hai cái phao câu.

Lưỡng thiệt: Cái lưỡi chẻ làm hai.

Cương kê: Mắt gà màu xanh và đen, có khi đổi màu đỏ như đôi mắt lửa.

Gà ngọc: Gà gáy lúc ban đêm, thấy ánh sáng lóe ra ở miệng.

Độc kê: Gà có một mắt (khi mới nở từ trong trứng).

Giáp cần: Ở cần cổ có một vảy lớn.

Gà cò: Gà ngủ đứng có một chân.

Lục đinh: Gà có sáu cựa.

Quái kê: Gà ngủ chỉ nhắm một mắt, còn một mắt mở.

Gà túc: Còn gọi là gà ***"kêu con"***, khi động tới, nó kêu túc túc nghe thật hay.

Gà ô: Gà mỏ đen, chân vàng, hay gà ô chân trắng, cựa đen.

Gà cúp: Gà không có lông đuôi và không có phao câu.

Tử my: Về đêm ngủ chết lịm, nằm sát đất.

Gà nước ròng: Gà này đá hay lúc nước sông dâng lên.

⁂

Đối với một người ***"sành sỏi"*** với trò chơi dân gian này luôn luôn tỏ ra ***"cứng cựa"***, họ chỉ thoáng nhìn là biết con gà nào hay con gà nào xấu rồi.

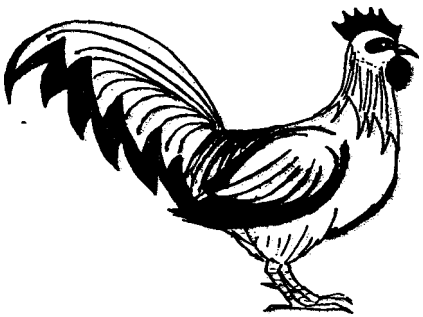
Con gà hay, dở là đều nhờ cái sọ của nó, các bạn thử đưa hai tay gần mắt bóp ngang sọ gà sẽ thấy ở

đó khuyết rộng vào và nhô ra hai đầu nhọn dài thì bảo đảm đấy là một con gà hoàn toàn xuất sắc.

Đồng thời, con gà có bộ lông nhỏ thật đầy đủ láng mượt, ôm sát lấy thân mình, gà ấy có dư sức ra đòn mạnh, có tài riêng.

Gặp phải một vài sợi lông màu sắc như lông công tại "***lông mã***", gà ấy rất hay, có sức bền bỉ.

Nhìn chung, một con gà hay khi đứng không chịu để yên, lúc giơ lên, lúc túm lại điều này cho chúng ta thấy rõ ràng đây là một con gà khỏe đòn, có tài đâm cựa hay.



PHẦN II

CÁC LOẠI GÀ

- ***GÀ NÒI:***

Gà nòi có nhiều giống khác nhau, mỗi giống đều có ngón nghề riêng.

Thường thì miền Bắc, miền Trung người ta thích chơi gà "***đòn***".

- ***GÀ ĐÒN:***

Giống này, chân vàng màu nghệ, da non ở nách cũng màu vàng nhưng hơi nhạt, gà đòn giống to lớn, tướng vạm vỡ, chân cao trơn.

– Con mắt sâu hoắm, da mí thật dày, tỏ ra tính tình gan lì.

– Cổ dài nhằng khi vỗ "***vỉa sáng***" dễ thò mổ nắm đầu kẻ thù và để vòi đánh những quả thôi sơn.

- ***GÀ CỰA:***

Gà này, chân nhỏ, thân hình liền lạc, toàn gân xương, không chút mỡ dư, thịt không bủng beo.

Cựa dài, nhọn hoắt, sắc bén vô cùng. Mặt thật lanh, xinh tươi khả ái.

Bụng dạ rất tốt, không ăn tham, được một hạt lúa cũng túc mái túc con, tỏ ra mình là người anh cả trong sân, đủ sức đùm bọc.

Gà nòi cựa miền Nam, lông lá đầy đủ, luôn luôn tươi mướt. Lông cổ ***(lông bờm)*** thật nhiều. Lông mã ***(lông trên lưng)*** phủ giáp hai bên hông dài lòng thòng trông rất đẹp mã. Lông đuôi dài chấm đất, tỏ ra sự mạnh dạn dư sức, có khi phải cắt bớt cho khỏi luộm thuộm. Gà nào lông đẹp, đuôi tốt, gọi ***"gà ấy là phượng vĩ"***.

Gà cựa miền Nam, lông nhiều và lâu ngày bị lông phủ kín, nên ***"trắng da trắng thịt"***.

Không như gà đàn, thịt da đỏ sẵn bởi lông ít lại thưa. Gà cựa phải cắt lông sạch, năng vô nghệ, có chịu sương chịu nắng, lâu ngày mới săn đỏ và chắc da thịt.

- ***GÀ GÂN, GÀ LÔNG:***

– Đã nói về gà đòn, gà cựa, tưởng nên nói luôn về gà gân, gà lông.

Gà gân *(Gà kế sách, Rạch Giá...)* khác gà cù lự và gà Cao Lãnh, vì vóc mình ở giữa, không lớn quá cũng không bé quá, tuy không mau lẹ bằng gà lông, nhưng toàn thân gân guốc, dẻo dai, đòn thật chắc, đá tiếng gió nghe "rẹt, rẹt".

Gà lông *(Cao Lãnh, Rạch Gầm...)* là gà lông nhiều, thịt ít, nhỏ xương, cựa thật sắc, cựa chuốt rồi thấy đủ lạnh mình.

Gà lông lẹ làng, giỏi bay giỏi xạ, nhưng kém nước bền.

Gà lông có pha chứt ít máu gà rừng, có tài đá ***"song phi"*** hai cựa phóng tới tuyệt diệu như cặp phi đao, nhưng tiếc thay sức bền không có. Vì vậy, gặp con hay thì xuất sắc, gặp dở thì dở không chỗ nói.

Nói về truyền thống gà, thì có câu: ***"Chó giống cha, gà giống mẹ"*** và câu khác: ***"Gà bền tại mái".***

Vì lẽ ấy, mái tốt thì ít ai chịu bán. Mỗi lần gà sinh con trong bầy, lựa gà trống nuôi đã đành. Đến như gà mái, lúc còn tơ cũng lựa rất kỹ, con nào tốt bộ thì để giống.

- ***GÀ CAO LÃNH:***

Gà danh tiếng nhất vì tài nghệ bí quyết, đòn độc, vỉa tối, vỉa sáng, khi xưa chỉ gà Cao Lãnh là thiện nghệ, thì nay các giống gà khác cũng học được các giống đòn hay giỏi hơn nữa, bao nhiêu lối đá độc của gà Cao Lãnh đều bị đòn phá hỏng thành thử gà Cao Lãnh ngày nay ít thắng độ như trước nữa...

Ngày nay, miền Nam có nhiều giống mới nhập qua và mỗi địa phương gà có tài nghệ khác hẳn nhau.

- ***GÀ BÀ RỊA:***

Gốc từ Ấn Độ, Mã Lai.

- ***MÁI BÀ RỊA:***

Có túp râu dưới cằm. Giống gà này thịt u, xương lớn tuy chậm chạp nhưng kể về gan dạ thì đứng đầu.

– Đá chân rất hay, sức chịu đựng rất đặc biệt: Nằm chết tại trận chứ không chạy bao giờ; "***giống gà núi***" xứng danh "***Thầy Rùa***", "***Tướng Núi***" chẳng sai.

Mái Bà Rịa cũng không hiền. Mặc dù giống yếu, gặp trống chạ muốn trèo là kháng cự ngay. Chừng nào đá không lại, khi ấy mới chịu nằm xuống.

- ***GÀ BÀ ĐIỂM:***

Thiện nghệ đá chân trơn không biết dùng cựa, có cũng như không, nhưng đòn thật hay thật độc. Cặp chân đá mạnh đến nỗi dãn cần cổ và mềm mình mẩy con gà đối thủ như chơi. Không bền và gan bằng gà Bà Rịa.

Tóm lại, các giống gà Bà Rịa, Bà Điểm, Bình Định hay Hóc Môn, Gò Vấp có đặc điểm là gà ít lông, to xương, cổ dài, chân đá chậm nhưng chắc đòn, tiếng là gà Cù Lừ.

- ***GÀ KẾ SÁCH (Sóc Trăng):***

Pha hai giống dữ:

Lấy sức bền dai và giỏi chịu đòn ***(Bà Điểm, Bà Rịa)*** chung đúc với cái nhanh nhẹn, cựa nhảy của Cao Lãnh.

- ***GÀ SA ĐÉC:***

Giống gà này đòn đá rất hay, hiểm độc.

- ***GÀ TÂN CHÂU:***

"Mắt ếch" trông mặt lanh lẹ, ***"đá xạ"*** bay từ trên cao sà xuống dùng ***"song kiếm"*** tấn công đối thủ.

ĐỔ GIỐNG

Đổ giống thường lựa hai giống khác hẳn tính tật, trống ***gà gân***, mái ***Bà Điểm***, trống ***Cao Lãnh***, mái ***Mã Lai***, v.v... cốt dung hòa hai đức tính của mẹ cha thọ đủ thì gà sinh ra là có nghề, tức gà nòi vậy.

Từ lúc trong trứng nở ra đến khi gọi là gà giò nòi con cũng không có sự săn sóc gì đặc biệt khác hơn cách nuôi gà để thịt. Nhưng gà tơ được mười bốn, mười lăm tháng là được nuôi thúc để sau này đá độ. Sơ khởi, chủ bắt gà ***"xổ thử"***, tức cho hai con ***"thảo vài đường"*** trước cặp mắt lão luyện nhà nghề để xem võ nghệ dường nào. Hai con đây, một gà tơ đá cùng gà có độ, để xem cách thức tay mơ chống trả, cự địch cùng gà có kinh nghiệm thế nào. Nhưng đây là cuộc xổ chơi thử sức nên phải bịt cựa đôi bên để tránh sự rủi ro biết đâu trong lúc tranh hùng, lỡ một mũi thôi cũng đủ hư một trong hai con gà quý giá. Và tuy gà tơ đá với gà già là tài sức dị đồng, một già một trẻ, nhưng trên trường chinh chiến tài không đợi tuổi, già kém trẻ cũng là thế gian thường sự.

Bịt cựa gà thì dùng lá chuối khô lót bên trong, ngoài dùng giẻ ràng bịt hay da mềm quấn nhiều lớp rồi lấy dây dợ mịn buộc rút thật chặt. Trong khi xổ, lâu lâu cũng phải xem chừng lại sợ cựa ló không thấy, chém bậy vào mắt vào mang tai gà thì khổ.

Tuy cùng bầy cùng mẹ cùng cha nhưng có con hay con kém, giỏi dở không đều. Khi tuyển chọn, con nào dùng được sẽ nhốt riêng, còn kiểm soát vài lần nữa rồi sẽ quyết định. Trong khi luyện tập và chờ đợi, chủ gà có một thú vui không có trong nghề khác là xúm nhau coi chân coi vẩy từng con gà, đoán hậu vận mỗi con sau này hay dở như thế nào:

Chân càng nhỏ càng quý.

Cựa phải đóng sát thới mới hay. ***(Thới là ngón chân phía sau).***

Cựa phải suôn sẻ, mũi phải quớt lên chút ít, thép thật nhiều và thật dẻo. Như vậy mới là cựa độc, cựa dữ. Thép đây là vỏ cựa, chất men xương, không phải lớp vôi đóng ngoài lớp vỏ này. Cựa độc hơn nữa là cựa sáp ***(cựa lớp ngoài dẻo như sáp).*** Còn cựa tầm thường là cựa vôi, có lớp vôi khô đóng ngoài,

chuốt hoài cựa vẫn bời rời, cựa này ít đâm. Trong cựa có một khúc xương, khi nào gà sút cựa, hoặc vì chuốt mỏng quá, hoặc vì duyên cớ khác lòi phần xương ấy thì con gà ấy không dùng được, không dùng đá độ được nữa ***(gọi là "ế cựa").***

TƯỚNG ĐI ĐỨNG

Một con gà hay, đi đứng điềm đạm có đôi mắt sắc bén, không ham mái thuộc dòng "***văn tướng***" trên võ tướng một bậc, trầm lặng bình tĩnh bước đi nhẹ nhàng. Gà khi đi thường nhón gót, chỉ đứng bằng ngón không để chân chạm đất, có tướng đi như vậy gọi là "***địa giống***", nếu đúng như thế thì con đó là con "***linh kê***". Một con gà quý.

TƯỚNG NGỦ

Gà ngủ có nhiều cách, có lúc đưa đầu ra ngoài, có lúc rúc đầu vào cánh mà ngủ.

- ***GÀ NHÍM:***

Đặc biệt là lúc ngủ, toàn bộ lông của gà dựng đứng như lông nhím, gà có nội lực rất thâm hậu, dũng mãnh, sức bền, đá đòn như vũ bão, thuộc loại gà hiếm. Gà ngủ ưa chui đầu vào cánh, đòn gà hay. Con gà nào khi ngủ đưa đầu bên này, lúc bên kia biết "***xoay trở***" đá nhiều đòn rất đẹp, gà tốt.

Lưu ý: Nếu chỉ chui đầu vào một bên cánh, có thể bị mù một bên.

- ***GÀ CÒ:***

Gà ngủ đứng chỉ có một chân rúc đầu chui ngược vào cánh, bất đắc dĩ gà mới chịu nằm, giống gà này rất khôn lanh, có nhiều biệt tài. Lúc ngủ có tiếng động, tỉnh giấc ưa sửa lông, chuốt cựa, mài mỏ, thuộc dòng "***võ tướng***".

- ***GÀ TỬ MỴ:***

Giống gà này chuyên ngủ dưới đất, hai cánh xòe trên mặt đất, đôi chân to, duỗi theo trông như con gà bị chết, loại gà này vô cùng quý hiếm, trông thấy bình thường nhưng khi đá thì rất tuyệt.

Giống gà Tử Mỵ thường chết ở nước thứ tư trở đi gọi là ***"tứ tử hình"***, rồi ***"ngũ tử hình"*** đến nước thứ sáu, ít khi ở nước thứ bảy ***"thất tử hình"***. Gà Tử Mỵ thuộc dòng quý tướng, là ***"linh kê"***, về phần cẳng vảy tốt xấu không phải là vấn đề. ***Gà Tử Mỵ*** là con gà hay.

BỘ DẠNG CON GÀ XẤU

Đầu: Đầu to, cần cổ nhỏ hơn đầu.

Mỏ: Mỏ thô, dài và yếu, hoặc cong quá tuy chắc nhưng chậm.

Miệng: Khóe miệng cạn và hẹp.

Mào: Lớn quá hoặc trập ngã một bên che lấp cả mắt.

Mi mắt: Dày.

Mắt: Sâu quá hoặc lộ ra quá (mắt dễ mù), mắt ốc cao (mắt đỏ), tròng mắt lớn, mắt đen thui (mắt nhỏ).

Má: Má hóp, da dày, không láng.

Cổ: Dài quá hoặc ngắn mà dẹp, chia ra từng khúc như cổ cò, luôn đặt song song với đất.

Thân: Mình tròn như hạt mít, trẹt lườn (lườn tam bản), phao câu nhỏ, mềm lơi khỏi thân, dễ lay qua lại, xương ghim hở nhiều, xương lườn cụt, vạy cong.

Cánh: Cánh cụt, nhỏ xương, ít thịt bắp, (quả chanh nhỏ), lông cánh thưa, ngắn, cánh không chấp sát, thiếu gọn (áo tơi hoặc cánh giả), quạt phe phẩy.

Đuôi: Lông đuôi, lông bờm cổ, lông mã thưa cụt hoặc dài nhưng mềm, lớn bản như lông gà Tàu, lông bời rời và bở, dễ nhổ dễ rụng.

Đùi: Đùi nhỏ, ngắn, thịt teo, mềm, đùi với cẳng gần bằng nhau, ngay xuống với cẳng như cây cột, hai đầu gối đứng chụm sát nhau.

Cẳng: Cẳng hoặc "cán" thô, to, cán có thịt, trên to dưới nhỏ, hoặc suôn đuột bằng nhau từ gối xuống chậu.

Ngón: Bàn chân nhỏ, ngón ngắn, thới khép chặt vào chậu, móng ngắn, chân sình mập, nhiều thịt, ít xương và gân, vảy to sầm và dày, không rõ ràng, vảy đóng nhằng nhịt kém sáng sủa.

Gối: Gối nát, vảy loạn ở phía trước và sau, tại kẽ ngón sắp lên có hai hàng vảy hai bên tạo giữa một đường rõ, gối không chỉ nhiều về sau.

Ngực: Ngực song song với đất.

Lưng: Cong, gù, hẹp.

Mã: Lông mã thưa, ngắn, to bản (trừ gà mái lại), nhiều màu đốm lung tung.

Gáy: Ba tiếng hoặc nhiều tiếng nhưng không rõ từng tiếng, khò khè sau khi gáy.

• ***VẢY CẲNG ĐƯỢC XẾP ĐÚNG CÁCH NHẤT:***

Vảy của hàng nội, sát gối, nhỏ hẹp, to dần đi xuống ngón ngọ, tạo thành một đường vảy thẳng tắp từ sát gối xuống đến móng.

• ***VẢY CẲNG HIỆP CÁCH LÀ PHẢI:***

– Hàng hoa đăng thới: 12 vảy.

– Hàng hậu: 14 vảy.

– Hàng biên: 3 hàng đổ lại.

– Ngón ngọ: 20 vảy đổ lên.

– Hàng độ: 5 vảy tốt đổ lên.

– Hàng kẽm: Lên cao theo hàng hậu, sát gối.

Trường thành

- ***ĐẾM VẢY CHO HIỆP CÁCH:***

– Hàng hoa đăng thới: 12 vảy.

– Ngón ngọ: 20 vảy đổ lên.

– Hàng hậu: 14 vảy.

– Hàng độ: 5 vảy tốt đổ lên.

– Hàng biên: 3 hàng đổ lại.

– Hàng kẽm: Lên cao theo hàng hậu, sát gối.

CHIÊU KHẮC PHÒNG ĐAO

(Những vảy có thế đá cản cựa đâm)

A) Những vảy dưới đây có hiệu lực và thế đá cản cựa địch đâm độc, chết tại chỗ, hoặc không đá được nữa, địch thủ nếu tài cao, vẫn có thể đâm chém, nhưng chỉ sơ sài không đáng kể:

1– Hai chân đều có "án thiên".

2– Hai chân đều có "phủ địa" hoặc "phủ hành song".

3– Hai chân đều có "đại giáp" hoặc "đệ nhất thần hổ đao".

4– Hai chân đều có "liên giáp nội" hoặc "đệ nhị thần hổ đao".

5– Gà có "tứ trực".

6– Đôi chân có "tứ trụ giáp".

7– Gà có "võ văn" song toàn.

8– Cả hai chân đều có "độ điền" đúng cách.

9– Cả hai chân đều có độ "tam trái".

10– Đôi chân đều có "yểm địa".

11– Chân có "lưỡng ngọc song cước".

12– Đôi chân có "âm dương tương giao".

13– Đôi chân hai hàng vảy trơn.

B) Những vảy dưới đây có thể đá cản cựa đâm, chết tại chỗ. Nếu địch thủ tài cao, vẫn có thể đâm được, nhưng hiếm thấy chết tại chỗ.

1– Đôi chân có "độc giáp" hoặc "đệ tam thần hổ đao".

2– Gà có "ám long".

3– Đôi chân có "nhân tự thới".

4– Đôi chân có "gạc thập" đối chiếu ngang nhau.

5– Gà có vảy "ẩn địa".

6– Đôi chân có "tam vinh".

7– Đôi chân có "tam tài".

8– Đôi chân có "phủ thành kích" ngang nhau.

9– Đôi chân có "phản hậu".

10– Chân có "thượng hạ giao chinh".

11– Gà có "giáp cần".

12– Gà có "địa giáo".

PHẦN III

BÍ QUYẾT NUÔI GÀ NÒI – GÀ ĐÁ

Muốn biết và tận hưởng thú nuôi gà phải chịu nhọc công với nó.

Phải đãi lúa, hứng nước mưa – phải biết tắm gà, biết dùng thuốc phòng trị bệnh gà, nhất là phải biết và chịu khó luyện gà. Tất cả những cái lỉnh kỉnh ấy là để phục vụ cho một nghề chơi. Nghề chơi nào cũng lắm công phu, bù lại sẽ có những phút vui hí hửng khi gà thắng trận ở đấu trường.

Từ tháng tám, tháng chín, muộn lắm là đầu tháng mười ta, việc đồng áng đã vãn, người chơi gà mới bắt đầu bắt gà nòi nhốt riêng vào chuồng. Đương nhiên trong khi chọn gà là phải xem tướng, đầu, thân, chân, cựa; chi tiết hơn: Mắt, mỏ, lông... Việc đầu tiên sau khi chọn gà là bắt ra hớt lông nách, lông đầu thì cắt sạch, còn lông cổ thì chừa một túp sát cần. Chỗ ấy là chỗ nhược, da non phải có lông che kín. Lại nữa, chòm lông cổ khi gà xúc nộ

phùng lên trợ oai, không thì xem khó coi. Cũng cần cắt xén lông dạ dưới, chỉ chừa năm ba sợi che phía sau, đùi thì lẩy gọn, chừa mấy sợi cho gà đỡ lạnh, kỳ dư vế non, ba sườn cắt sạch cho nghệ mau thấm, khi bị cựa đâm vào là thấy ngay. Con gà nòi miệt Cao Lãnh lông dài, đẹp, đuôi quét đất, thì phải hớt, tỉa thật khéo. Chòm đuôi gà đá là một phương tiện lợi hại khi ở đấu trường phải chọn cắt tỉa, làm sao cho khi đá gà suy không tự đạp đuôi sẽ bị lỡ đà mất thế, đặc biệt khi thấm mệt đứng gật gưỡng thì nhờ đó mà không ngã, tựa hồ gà có ba chân. Bộ lông mã, mọc từ lưng thòng xuống che hai bên hông, lông dài thêm vẻ đẹp nhưng lượt thượt quá thì mất gọn, nên sửa cho gà trông thon khỏe, oai phong. Cắt hớt rồi, thoa rượu thuốc, rồi vần, rồi chạy lồng, rồi đi hơi.

– ***"Chạy lồng"*** là nhốt gà nòi trong hai chiếc lồng, chiếc lồng lớn chụp bên ngoài, trong còn một lồng khác nhỏ hơn, cốt làm sao cho hai gà, con trong con ngoài, ***"tương kiến bất tương đả"***, vì hai lồng tre cách xa phân chia hai gà không cắn mổ nhau được. Con gà nuôi để bên trong, bên ngoài thả con khác (cho 2 con ***"đá bóng"*** nhau) cả hai trông thấy nhau, phồng, trợn, gườm, liếc, kiếm chỗ hở túi

bụi nhưng không làm gì nhau được, tức giận cành hông, đành lấy chân quào đất, trừng trợn, phồng xòe, nghênh nhau, muốn ăn tươi nuốt sống nhau hiềm vì chưa được dịp. Phép "***chạy lồng***" phải xem chừng cho lắm, lơ đễnh một chút, hai gà mổ xói nhau, nan tre sẽ làm xể mặt, hỏng mỏ, rách khóe, những vết này, dẫu sơ cũng rất khó lành và gà sẽ trở nên vô dụng.

– ***Đi hơi*** là lấy vải dày hoặc da mỏng bao mặt bịt mỏ gà chỉ chừa hai mắt, hai con thấy nhau nhưng không mổ cắn gì được, chỉ xạ nạp chân không ***(cựa cũng bịt rồi),*** tập dượt gà như thế lâu ngày gà thêm kín hơi, sau ra giao phong sẽ bền sức, lâu mệt và không hốc.

– ***Om gà*** là lấy nồi đất đựng chút nước tiểu, pha thêm chút rượu thuốc, nấu sôi rồi lấy vải bọc dồn dày ngải cứu và nghệ củ giằm nát, khi nghệ và ngải lên hơi nóng vắt nhẹ cho nước tiểu, nước rượu ra bớt nhằm cho bọc vải thấm thuốc, đồng thời kiểm tra độ nóng rồi dùng túi ấy để ép lên thương tích trên mình gà. Làm cách này chẳng những vết tích mau lành, da xương thêm săn mau cứng chắc.

– ***Vần gà,*** xổ gà: Gà hớt lông, vô nghệ rồi, vài ngày sau, chọn ngày nào ráo trời, bắt gà xổ thử. Xổ đây là tập cho hai gà đá nhau, dượt nhau thử. Ngoài Bắc gọi ***"vần gà"*** cũng thế. Lựa hai con đồng chạn đồng sức, lấy lá chuối khô, vải và da mềm bịt cựa lại rồi thả hai con đá nhau trên một bãi đất mềm, bãi cỏ chỉ cụt lúp xúp là tốt nhất. Như đã nói, phải bịt cựa gà đừng cho hai con đâm chém nhau, vì đây là luyện tập.

Tùy gà cựa hay gà đòn, tùy mỗi tay nuôi, mỗi người có cách thức riêng, họ có thể cho hai con đá nhau một nước hay hai, ba nước, mỗi nước độ mười phút. Sau mỗi nước, cho gà nghỉ chừng ba phút. Liệu gà thấm mệt, chân bết bát đá không lên nổi, thì cho nghỉ đợi lúc khác xổ nữa. Xổ lâu quá hỏng gà. Cần nhất là xổ có chừng độ, định kỳ mười ngày hay nửa tháng thì xổ một lần, xem chừng vừa thì thôi, chứ xổ quá nhiều lần, một là nuôi thúc không kịp, hỏng gà, hai là xổ thét gà quen tính, ra trường đá đến nước nào đó thì lôi thôi không muốn đá nữa là thua.

– ***Vỗ hen:*** Xổ gà rồi phải nhớ vỗ hen cho nó. Nếu không vỗ hen, trong họng gà nếu có trầy trụa chút ít, về sau những mụn trong cổ vẫn lành nhưng có thể thành sẹo đóng thành cục lơm chơm vướng nhớt đờm, con gà sẽ khò khè mất sức. Cách vỗ hen là ôm con gà kẹp chặt bên hông, chân gà hổng đất, đoạn lấy tay nắm đầu gà, một ngón trỏ bẹt mỏ gà ra lớn, tay kia nắm một khăn sạch có thấm nước, bóp cho nước ấy chảy vào họng gà rồi ghì đầu gà chúc xuống, lấy tay vỗ vào họng gà bì bạch. Bao nhiêu nhớt, đờm dãi, lông, cát trong họng đều nhổ ra lòng thòng. Liệu hết nhổ là họng gà sạch hãy thôi vỗ. Vỗ hen rồi, dùng khăn ướt khi nãy, bóp vào cổ gà một mớ nước sạch cho trơn cổ và cho nó thấm giọng. Trong Nam, vỗ hen rồi còn có lệ lấy một lá trầu tươi, không trầu thì thay lá ổi, vò nhàu nát, gói một cục muối ăn, cuốn lại cho vừa bằng ngón trỏ rồi nhét vào họng gà cho nó nuốt vào bọc diều, làm vậy định chừng cho sạch miệng sạch cổ, thêm lấy đó làm món thuốc tránh độc đón gió. Xong rồi, tắm sạch cho gà, đem phơi nắng se dịu cho khô lông rồi thả vào chuồng cho nghỉ mệt.

– ***Vô nghệ***: Sau khi xổ, tắm gà rồi là vô nghệ, hay bóp nghệ cho gà. Gà tắm khô lông, thì chủ ôm vào trại, nơi đây đã có người chuyên coi về vô nghệ, ôm bóp gà bằng nghệ mài sẵn. Nhắc đến mài nghệ, ai có từng chơi gà cũng ngán. Nếu ôm gà chơi là thích, thì phải từng mài nghệ, phải luôn luôn có bàn tay và ngón vàng nghệ mãn mùa mới hãnh diện là tay chơi gà chiến. Công việc mài nghệ không cần lao lực nhiều, nhưng chán ở chỗ nó kéo dài nhọc cực vô số kể. Lấy nắp lu, nắp khạp, lật ngửa, lựa nắp mới thì sắc hơn mài mau ra hơn, rồi đổ vào đó một mớ nước, cho vào trong đó một chất thuốc. Mỗi chủ có toa riêng, đem theo kè kè bên mình thường thì bí mật với nhau, nhưng cũng lẩn quẩn mấy vị này: Nửa phần nước lã, nửa phần rượu trắng, thêm một chút muối bọt, một chút phèn chua (phèn phi tán ra bột), có chỗ để thêm mớ nhắm acide borique, chỗ khác không sợ bẩn và vẫn theo phương pháp cổ truyền lại dùng cả nước tiểu con trai và một đống củ nghệ, nghệ này vì để lâu năm nên khô cứng như đá, vùi đầu cắm cổ mài, mài đến khi nào nước nghệ và thập vật đặc sệt như bột hồ khuấy mới chịu thôi. Các

món trộn đều, nước nghệ mài đã được thì ôm gà từng con mà thoa nghệ vào, kỹ hơn dùng lông gà phết, hoặc miếng xơ dừa gọt mỏng, cọ nhẹ vào da gà, cho nghệ bám dính vào, chà phết thật kỹ, những chỗ nào lông cắt sát thì thoa đi thoa lại: Mào, mặt, cổ, cánh, sườn, hông, đùi non luôn cả cặp chân vừa móng vừa cựa. Nói chung, thoa khắp tất cả từ mỏ mào đến chân móng. Thoa rồi ôm gà ra sân mát lấy bội đậy ngoài nắng dịu ***(nắng buổi sáng sớm)***. Chừng nào nghệ rút khô da, khi ấy sẽ đem gà vào bóng mát, vào trại, chuồng. Gà thoa nghệ, da ban đầu trắng nhợt rồi vàng sậm, sau đỏ au.

Tẩm nghệ cho gà sau hai mươi bốn giờ phải nhớ tắm gà và xả nghệ cho nó. Trong Nam xả nghệ vào buổi sáng, chín, mười giờ để chiều khoảng bốn giờ vô nghệ trở lại. Có người lại thích lựa giờ trưa nắng ráo để tắm gà với xác trà Huế hoặc nước lá ổi. Dùng xác trà, xác lá cọ chà khắp châu thân gà cho sạch nghệ, thả gà cho xả hơi, bay giỡn, rồi chiều vô nghệ như trước.

Tùy cách nuôi và tùy chỗ, cứ mỗi tuần khi bảy ngày, khi mươi bữa hoặc nửa tháng, thì xổ gà một

kỳ, nếu xổ ít thì nuôi thúc nội bảy ngày, mười hôm. Nếu xổ thời gian khá dài thì thời gian nuôi thêm đến mười ngày, nửa tháng khi nào liệu gà sung sức sẽ ôm ra trường. Gà đòn phải nuôi mười lăm hôm mới lại sức.

Sau mỗi lần xổ gà, chớ nên quên vô nghệ trở lại ***(nghệ làm săn da, cứng gân cốt).*** Cũng bắt đầu từ khi nuôi thúc, cứ mỗi sáng sớm khoảng bốn năm giờ, phải thức dậy cho gà uống nước. Nước phải múc đầy gáo, để đó cho gà muốn uống bao nhiêu thì uống. Thường thì dùng đồ lường, mỗi lần lường nước cho gà uống. Mỗi cữ giữ y một lượng nước, thì về sau gà vào trường không bị khát cũng không mau thấm mệt. Cho nó uống xong rồi thì đem nó ra quần sương, quần sương xong là thả lỏng con gà ra giữa sân, muốn đi đâu mặc ý, để nó hưởng cái mát mẻ của buổi sáng tinh sương. Tránh không cho gặp gà mái và sợ nhất là gà nhảy vướng rào gai hư cựa hư chân.

Phương pháp thả gà hay quần gà là cốt để tập luyện chân cẳng cho nó. Luôn luôn phải đặt người trông nom.

Trước khi thả gà ra sân, nên ngậm chút rượu trắng phun sương sương vào thân mình, đầu cẳng, cho máu chạy điều hòa.

Ban chiều, trời dịu nắng cũng đem gà ra phơi cho quen nắng, chiều năm giờ thả, sáu giờ bắt cho vào chuồng. Mỗi sáng và chiều sau khi quần sương quần nắng, xong thì cho gà ăn.

Ăn cho đúng cữ:

– Sáng từ 8h đến 10h.

– Chiều lúc mặt trời vừa lặn.

Con gà bị teo là gà dù được nuôi thúc, cho ăn cách mấy nhưng vẫn ốm và không sung sức: Phải truy ra căn bệnh, nuôi cho đến khi nào thấy gà sung mới đem ra đá độ được.

Lúa nước cho gà: Lúa cho gà ăn phải đãi gạn cho thật sạch, lựa lúa bồ đem ra để trong nước, sảo đi sảo lại hai ba lần gạn lấy lúa không còn vỏ trấu hay hạt lép. Phần ăn của gà rất điều độ, đong bằng ống trúc cho biết chừng mực. Có người cho gà ăn thêm thuốc tiêu sau bữa ăn ***(thuốc có bán ở nhà***

thuốc Tây). Con gà ăn no nê, chủ bắt nhét thêm vào họng một viên thuốc cho gà khỏi no hơi, không trướng bụng và không ỉa chảy.

Lúa cho gà ăn thường đựng trong gáo dừa hay mẻ tiện bằng cây mềm, như vậy gà không hỏng mỏ. Chừng nào thấy gà ăn vừa ***no (đầy diều)*** thì rút mẻ ra, chớ cho ăn kéo dài. Đúng giờ lại cho ăn.

Nước uống thì đựng trong liễn lớn, tránh không dùng bát chén, đồ đựng nhỏ, gà đạp đổ vỡ có thể trầy chân, gãy cựa. Nước uống bẩn hay có chút cát bụi là phải thay luôn. Ngoài số nước uống có đong lường thì luôn luôn để sẵn nước cho gà muốn uống khi nào cũng có, như vậy gà sẽ không hốc cũng không đứng mệt hả hơi lúc đá độ. Ngoài lúa và nước, cho gà ăn thêm xà lách, rau cỏ, những thức ăn tẩm bổ, nhưng ăn chút ít thôi ***(thịt bò xắt nhỏ, cá tươi, tôm tép, cào cào, châu chấu...).*** Tối trước khi đi ngủ, ép gà uống nước thêm một lần nữa cho đồ ăn trong bọc dễ tiêu hóa, làm như vậy, gà được nở cần, khi gặp độ không hốc nước.

Có hai cách nuôi:

Nuôi bằng chuồng và nuôi bằng bội.

Chuồng gà nòi làm rất giản dị, trên một khu đất bằng phẳng và khô ráo ***(gà ướt cẳng mau sinh bệnh mà chết),*** người ta làm cỏ sạch mặt đất, bồi lại những chỗ trũng, lượm ra những gạch sỏi lụn vụn, tránh cho gà đừng đạp hỏng chân hỏng móng, rồi dựng nhà lên, cột tre vách lá, cốt lấy khoảng khoát mát mẻ, không cốt ở sự lâu bền. Nhà ấy trong chia làm nhiều chuồng dựng sát vách tả hữu và đâu mặt nhau, mỗi chuồng ngang 1m50, bề sâu lối 2m, mặt ngó vào khoảng giữa làm lối đi, lối 2m, bề ngang dài theo lòng căn nhà, vách ngăn giữa các chuồng phải che thật kỹ thật kín, kẻo gà sẽ xoi vách hỏng mỏ hết dùng. Về hai vách ngó ra lối đi ở giữa và trên nắp chuồng thì làm bằng ***"phên đươn mắt cáo",*** tre, trúc đều được, chỉ cần khoảng khoát.

Cũng có khi người ta cất nhà chòi dài một nóc ***(nuôi gà một dãy),*** thêm sáng sủa và cũng chia ô. Trong mỗi chuồng, để cho gà khỏi nằm dưới đất, người ta làm sẵn một cây tre cỡ cổ tay dài khoảng

sáu tấc, gắn trên hai đầu cột tre cắm xuống đất cách mặt đất hai tấc hình chữ *"U"* dộng ngược, để tối gà có chỗ ngủ cao ráo. Muốn nuôi bao nhiêu trống thì dọn bấy nhiêu chuồng.

Nếu nuôi năm ba trống "làm kiểng" (cảnh) cho vui mắt, thì không cần làm chuồng cho tốn kém, nuôi chung trong nhà, khi dưới ván ngựa, hoặc nhà sau, nhà bếp, khi ngoài hàng ba chái tư, nuôi bằng cách nhốt gà trong bội, vừa gọn, ít choán chỗ, thêm rất tiện, muốn dời chỗ nào cũng dễ.

Gà trống vừa lớn, rửa chân xem vảy, khám từng con thật kỹ. Con nào cân xứng, ***"đồng thân đồng thủ"*** dáng đẹp, ra trường lẫm liệt oai phong, làm gà địch khiếp vía, đầu mặt lựa cho thật dữ – có khi gà mặt hiền lành lại dễ ăn độ vì chủ gà khác khinh thường. Ấy là gà ẩn tướng. Thường tài ba lộ ra ngoài mặt, có hại chứ không lợi mấy, vì người ta đã đề phòng trước – cần cổ liền lạc, xương không gãy lúc nhỏ, phao câu nở nang gà mạnh mẽ và giỏi, lông cánh rậm rì tỏ ra tài bay đá dễ dàng, lông mi dài và nhiều ***(phượng vĩ đẹp)*** để khi đá nếu ngã sẽ nhờ

đó đỡ lên, chân cẳng thật liền, từ khớp xương ngón, móng không chút tật nguyền.

Gà chọn xong, day qua đoạn hớt tích hớt tai. Tích là hai miếng da lòng thòng hai bên tai khi đỏ khi trắng nhợt, với hai tai gà bốn miếng da phải sớm thí bỏ, không thì sau này chỉ để cho gà địch nắm cắn nơi đó, đánh thêm đau. Muốn hớt nó cũng dễ lắm. Thường chỉ lấy kẹp tre kẹp sát da cho tích tai lòi ra ngoài, kẹp rồi dùng dao cạo sắc rọc sát thân kẹp, cắt đứt da rồi thì lấy dầu dừa có trộn lọ nghẹ chảo mà thoa cho kỹ, thoa như vậy giây lát thì máu thôi chảy, thoa mỗi ngày, vài ngày khô mặt, đến khi lành hẳn con gà hết đau cuống họng, gáy như cũ. Khi nào gặp gà lai nhiều đời có cái mào lớn bản xòe ra như chiếc quạt, ấy là mào gà Tàu, thì cứ xén bớt mấy cái chia đó đi, o bế sửa lại thành mào dài và gọn đặt tên là ***"mào lưỡi búa"***. Con khác mào như hoa sung, có con mào trẹt như mào chim chích.

Sau khi cắt bớt, gà được thả ra sân cho mau sung sức rồi chủ lại bắt nhốt riêng, mỗi con mỗi chuồng,

cho ăn cho uống đầy đủ, lúa thì đãi sảo sạch trấu, nước chọn nước mưa gạn thật trong.

Khi nào gà mạnh, da trơn tru, thắm đỏ không còn tỳ tích, khi ấy sẽ chọn một ngày ráo trời bắt ra xổ thử, cốt để xem xét từ lối đá, sức chịu đòn – con gà khi đá có miếng nghề gì và đá càng về khuya có cử chỉ làm sao – nghiên cứu từng ly từng tý để ngày sau ra trường, nghiệm theo sức nó mà lựa gà chịu độ. Một khi biết sở trường sở đoản của gà mình và của gà địch, "biết người biết ta" làm vậy thì mười phần kể thắng hết tám, chín.

Gà nào thật vừa ý sẽ nuôi thúc và chia ra làm ba chạn: Chạn nhất là gà thật lớn con; chạn hai là gà trung, ai cũng thích nuôi; còn chạn ba là gà bay, gà chim, loại này nuôi chơi ít khi gặp độ vì gà nhỏ con.

Nếu chơi gà đòn, thì cứ thả vào chuồng nuôi thúc rồi xổ dượt làm vài ba kỳ, một tháng là có thể đem ra trường đá xổ độ đầu với hạng gà mơ ***(chưa ăn độ)*** như nó.

Nếu chơi gà cựa, thì lựa lần đầu như vậy chưa đủ, thì lúc đó gà chưa đúng sức lắm, cựa chưa dài,

chưa biết "***vọng***" "***ngọn***" ra sao. Chờ khi gà đúng tuổi, độ mười lăm, mười sáu tháng trở lên, cựa khá dài và đã nhọn, khi ấy mới dám chắc gà cựa tốt hay xấu.

Việc nuôi gà bằng bội thích hợp cho những người nuôi gà ở thành phố vì nó chiếm ít diện tích và tiện dời đổi khi cần thiết. Bội ***(hay lồng)*** nuôi gà là cái giỏ lớn đan bằng tre, gần đây có loại lồng đan bằng sợi kẽm lớn cũng tiện lợi... Nuôi gà bằng lồng, bằng bội là cách nuôi nhỏ, đôi ba con. Còn nuôi gà đá chuyên nghiệp thì đa số làm chuồng trại đàng hoàng.

Không nên nhầm lẫn con gà nòi, thuộc dòng võ sĩ cùng với gà chạ, hoặc giả như:

– ***Gà ác:*** Lông trắng xù, xương đen, thịt đen, bàn chân năm ngón.

– ***Gà cỏ:*** Tức gà rừng nhỏ con; khi gọi "***gà ri***", "***gà tre***".

– ***Gà kiến:*** Gà nhỏ con, lông đỏ như màu cánh kiến.

– ***Gà kim tiền:*** Cũng gọi cẩm kê là gà lông như lông công, nhưng chân thấp.

– ***Gà pha:*** Là gà nòi đã lai giống, giống đã pha rồi.

– ***Gà rừng:*** Giống gà sinh sống trong rừng, con trống thích gáy buổi sáng sớm, con mái hy sinh vì con, nuôi ấp đã giỏi, thêm trốn kẻ thù tài tình.

– ***Gà tồ:*** Cũng gọi là ***gà cồ***, gà to con, ngộc nghệch ít lông.

Tùy địa phương, tùy sắc tố, gà nòi được người chơi gà từ Bắc chí Nam gọi bằng nhiều tên khác nhau.

– ***Gà bướm:*** Sắc lông đôm đốm, đẹp như con bướm.

– ***Bông:*** Sắc trắng lẫn đen, lộn trổ như bông hoa.

– ***Bông dâu:*** Một loại gà bông.

– ***Bông lau:*** Lông pha đốm như hoa lau.

– ***Bông chích:*** Gà bông, mào như mào chim chích.

– ***Bông nhạn:*** Trắng nhiều.

– ***Chuối:*** Sắc pha như nõn chuối.

– ***Gà điều:*** Lông đỏ sậm.

– ***Điều lau:*** Gà điều có lông mã pha đốm trắng như bông cỏ lau.

– ***Hoe:*** Gà vàng có điểm đỏ hay trắng.

– ***Nhạn:*** Gà sắc trắng phau, cẳng vảy trắng xen kẽ đỏ, mỏ trắng, con mắt bạc.

– ***Lau:*** Cũng như gà bông lau.

– ***Mái lại:*** Gà trống lông mã to sợi lông như gà mái.

– ***Ó:*** Lông như lông chim ó. Cũng gọi là gà đỏ mái lại.

– ***Ô:*** Lông đen tuyền.

– ***Ô mái lại***: Lông đen, mã như mã gà mái ô.

– ***Xám:*** Lông màu xám, như tro.

– ***Xám ô:*** Vừa xám vừa đen.

– ***Gà cúp:*** Rất khác với gà có lông đuôi, là con gà cúp, chẳng có phao câu, cũng không một sợi lông đuôi nào ***(gặp gà hay thì hay tuyệt, nhưng cũng ít người thích nuôi, vì mỗi khi cáp độ, đều chịu thua sút con gà kia, thậm chí vào trận nhất là ngộ nước suy sút, thì ngã lụi đụi, khó đứng vững, vì chân thiếu bộ lông đuôi để chống đỡ lúc ngặt nghèo).***

PHỤ LỤC:

ĐẠO KÊ DIỄN NGHĨA

Hậu biên yến quản đồng hành,

Giáp long chi tự điềm lành hữu linh.

Âm minh thư đoản tài tình,

Âm minh hùng đoản thanh vang hổ gầm.

Hổ gầm khẩu chớ lặng câm,

Hoặc rung khẩu hạ biết ra vẹn toàn.

Vậy thời cho rõ đừng oan,

Kẻo mà hay phản "Đạo kê" là thường.

Xem gà ta phải cho tường,

Rõ ràng "hoa thới" một đường thẳng ngay.

Nội lên tiếp ứng nào hay,

Có mà "giáp độc" chận ngay là tài.

Chận rồi còn thể là hai,

Chấn trên giữ dưới thế hoài phải phân.

"Thần hổ đệ nhất" nên cân,

"Hổ thần đệ nhị" cũng phân rõ ràng.

Quay sang "liên cước tam hoàn",
Đôi chân phải có ngọc song mặt tiền.
Rõ ràng nó đá đòn kiêng,
Lại thêm đòn thủ mé cần đòn ngang.
Thêm rằng bể hậu khai biên,
Là tiên giáng xuống cậu tên gà nòi.
Trường thành địa giáp nên coi,
Những vảy ấy có gà hay thường thường.
Thới mang nhân tự một đường,
Dễ mà khinh nó sọ bêu phải tường.
Phải tường tứ ứng mà thương,
Đôi chân như một trường nương người mời.
"Song liên" là vảy của trời,
Phải xem cho nhớ đời đời nước hai.
Hiểu rằng vảy nhỏ "lạc mai",
Chẳng nên căn cứ một hai đòn tài.
Đòn tài bán nguyệt nữ giai,
Thêm vào ngón giữa ra oai nhiều đường.

Đừng cho thất hậu bản lườn,

Riêng hai thứ ấy kiên cường phải sâu.

Tam tài tứ quý là đâu,

Song tam song quý mới hầu tài cho.

Gà tài vảy độ càng to,

Nghinh thiên cho tỏ bo bo "độ điền".

Độ điền mới quý làm sao,

Hẳn là vua cả trên cao lộng hành.

Đến lần biên độc làm anh,

Đa biên mà dứt chẳng lành hiện ra.

Dặm xa ngoại ngón chỉa ra,

Gà hay cũng đặng tài xa phải đòn.

Ngón giữa giáp vảy nhập môn,

Tài hay móc họng như côn thọc hầu.

Con nào sọ thắt liền nhau,

Biết rằng là nó cam đau chịu đòn.

Khắc đầu nó chịu đá lòn,

Lủi sau lòn trước là con thế gà.

Thế gà hẳn có tài ma,

Nhằm đâu cũng đặng miễn là phản công.

Gà mà có quản mai hồng,

"Mai son" thời biết anh hùng là đây.

"Tam vinh" vảy ấy gà hay,

Lộc điền cũng đặng gà cay gà kỳ.

"Tiểu son" tấm đỏ "ác tinh",

Nó là một thứ nên kinh phải nhường.

Vào tay cho biết đoạn trường,

Quản ngay mới đặng một đường như tên.

Ghim kia trường đoản một bên,

Nó là độc nhãn có tên rành rành.

Xét cho có ngọn có ngành,

Con nào gò nhật là anh can trường.

Gò cao mặt khuyết mà thương,

Thương chi gò lép nhãn to mà lồi.

Thẳng lưng cánh hẹp đã rồi,

Lại thêm đuôi phụng cổ đôi mình đầy.

Bày ra lưng tốt như vầy,

Lưng tôm chẳng khéo lưng gầy tài nghiêng.

Ngắn lưng tài ấy bất thiêng,

Lại thêm ngắn mã ngắn biên thường tài.

Đuôi dài giữa thủ một hai,

Vũ đôi đa sắc đa oai mà trường.

Hậu thêm lông quản lông cương,

Hẳn là lông tượng có đường hiển vinh.

Tài như sấm động vang đình,

Một mình trấn thủ "kê linh" "kê thần".

Phụng đuôi điểm rất ân cần,

Quăn lông xoắn mã trông bần mà thương.

Kê kia phản vỹ nhiều đường,

Đặng xem cho biết "tứ thương khứ đà".

Một hai mão thủ xem qua,

Dáng to mà ngã bất là chỉ thiên,

Anh hùng chẳng ngã chẳng nghiêng,

Chấn trên mào thủ trung kiên thăng trời.

Lại thêm hàm kéc lá đôi,

Mỏ xuôi mà đoản chính tôi anh hùng.

Túc trường có thể hình cung,

Đại song, đại lép tài trung văn toàn.

Nở đùi ngắn quản thì ngoan,

Hậu trên nở dưới thắt ngang cán thần.

Cán thần cứ một mà phân,

Đùi hai trên dưới bất cân mà tài.

Nhìn xa "ngón ngọ" thấy dài,

Sát trung cang điểm là hai thứ quà.

Ngực gà cũng thể nhìn qua,

Gặp như thực tả "quỷ kê" hẳn là.

Hẳn là giống ấy văn gia,

Đa mưu chiến lược tài ra tật nguyền.

Lưỡi đầu lưỡng chẽ đã duyên,

Lại thêm lưỡi thấp, lưỡi chuyên như rùa.

Gà này giống tỏ con vua,

Điểm đen đầu lưỡi bất thua "kê thần".

Như trên đã kể ân cần,

Kẻo rằng chẳng đặng xa chân thời phiền.

Bấy lâu tường vảy bất duyên,

Cùng xin xuất hết chinh chuyên "Đạo gà".

Đạo gà như thể trăm hoa,

Biết đâu mà kể vảy xa vảy gần.

Xa gần nó ở ngoài chân,

Lộ dung hình dữ nên phân thế này.

Con nào đá cựa đá tầy,

Đá ngang đá dọc, đá rày chẳng kiêng.

"Vy đao" "yểm địa" "thắt biên",

Thì ra vảy ấy bất kiêng bất nhường.

Thất hậu đoản thẳng một đường,

Lại thêm chia gối chán chường ối a!

Ai ơi áp khẩu chỉ ra,

Tài hay lụn bại thêm là phí công.

Đôi chân thủy được như sông,

Vảy khô như chết móng rồng phải kiêng.

"Tam tài" đòn quý đòn thiêng,

Nó hay quăng đá bất kiêng chẳng nề.

Chân nào tứ trụ đa thê,

Đòn ngay hiểm hóc vỗ về nước khuya.

"Lạc ma" hàm cốc cũng khuya,

Còn như ám chỉ ra tia độc đòn.

Xuyên thành hổ trảo nhiều con,

Chém như dao cắt địch bon chạy dài.

Cẳng nào vấn án hoành khai,

Khôn lanh như chớp chẳng sai nhiều đường.

"Hổ đầu" "hắc bạch" phải thương,

Như thương "ẩn địa" "giáp cương" là thường.

Nhật thần hổ khẩu khai vương,

Chỉ tài võ nghệ cao cường phải ra.

Đao kia vảy đóng hoa cà,

Ấy là đao độc chết thà chẳng khinh.

Gặp tên song phủ giáp kinh,

Nhất thời đâm chết nhì thời bất dung.

Xem đao phải biết hãi hùng,

Cựa kim đóng thấp vòng cung vẹn toàn.

Phòng đao "giáp thới" truy hoan,

Ửng tâm nhật nguyệt mưu toan hổ rừng.

Thới mà cao thấp không chừng,

Án bên cánh tả đoản đừng phải phân.

Phủ hoành song giáp là trân,

Đòn luôn khép chặt đôi chân phải tường.

"Nhím kê" nó thật cao cường,

"Mỵ kê" mà có ngũ thương tử hình.

Dung nhan ấy thật là tinh,

Ngưỡng qua thời biết anh linh cả đời.

"Án thiên" gối phủ an nơi,

Gà hay kiếm đặng mà chơi mà chiều.

"Ám long" vảy ấy mĩ miều,

Một là "quái kiệt" hai là "linh kê".

Khai tiền vảy đóng một bề,

Vàng son đã hết gà chê gà thường.

Gà thường gối vảy ngũ tu,

Hoặc chân rọc chậu sinh ngu đui mù.

Vô đòn vô thế bất chu,

Là chân ngậm thẻ mạng tu phải tường.

Thập phần "phủ địa" là vương,

Thập ngay song địa cong đường đón đao.

Đôi chân như thật con nào,

Gà hay hiếm có tài cao phủ đầu.

Ví dầu ngự vảy "liên châu",

"Huyền trâm" "khắc cựa" sanh câu thọc hầu.

Giáp cần đóng ở cao lâu,

Nằm bên tai tượng chó đâu quản gà.

Kê này mới thật là ma,

Đấu đâu thắng đó hẳn là giáp linh.

"Xiên đao" vảy ấy cũng xinh,

Đa tài đâm chém mặc tình phải hay.

Độ đường hàng ấy cho ngay,

"Trái tam nhân tự" cũng hay đến cùng.

"Độ son" phải biết võ trung,

Nó là sinh đạo anh hùng nên thân.

"Hổ nhâm" ngón giữa đầu lân,

Nhị hồ hoa trổ như xuân gặp màu.

"Giao long" vảy ấy liền nhau,

Lấn qua hàng ngoại vỉa đau cắn đùi.

Con nào "ngón ngọ" rằng xui,

"Nhân tự trung tiết" lui cui chẳng nhường.

"Tả công" "hàng quách" nứt đôi,

Cựa hay đâm chém như đôi xuyên thành.

Chí đại dụng ấy lừng danh,

Gà hay kê quý để dành mà nuôi.

Nuôi chi dặm ngoại cán đôi,

Tiền trôi tốn của thêm bôi danh người.

Nên tìm cho tỏ một mười,

"Hậu biên" "độ kẽm" chớ thời phân hai.

Chân nào đã tỏ một hai,

Chân kia phải đặng hai phân tỏ đàng.

Đứng cho có lối có hàng,

Song song tương ứng song đàng tỏ ngay.

Chỉ cho một lối gà hay,

Ra trường đứng ngủ ẩn may rõ ràng.

Kẻ chơi người chỉ bàng quan,

Xem đâu mà đặng võ toàn ẩn kê.

Gà này thân chủ nào chê,

Bởi chưng vì nó có bề hiển vinh.

Chỉ cho kê quý mặc tình,

Một thân "ngũ đoản" âm minh như thần.
Đạo gà phải giữ vào thân,
Bao dung chẳng tỏ muôn phần xót xa.
Hậu nhân lắm kẻ xem qua,
Đạo sanh tiền khắc hậu là chẳng phân.
Vương đôi thi thể bất cân,
Thứ ngang thứ mạng, thứ cần phải thua.
Kê đôi thượng hạ tranh đua,
Ắt là thua thượng, thượng thua chi tài.
Thiếu vai điềm ấy bất oai,
Có mà ăn đặng cũng hoài công nuôi.
Xét thân trường xét tới đuôi,
Lại thêm "phụng vỹ" thúc nuôi phải cần.
Ngắn đùi đóng ở giữa thân,
Ấy là kê dưới ân cần mé trong.
Đi trên trường túc hình cong,
Bỏ thân sát ức song đầu đá cao.
Đi trên đá dưới chẳng nao,
Miễn là cho đặng con nào thủ thân.

Bèn thêm khép chặt đôi cần,

Thế mà mở rộng có lần phải thua.

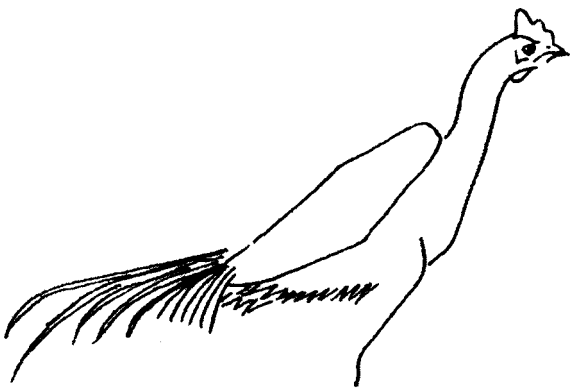
Sách này dựa thế tranh đua,

Cho người hiếu học thêu thùa "cáp kê".

Cáp kê lắm thế nhiều bề,

Khôn lanh mưu lược ắt về chiến công.

(Đạo kê)



Công tướng một con gà tốt (Đạo Kê)

MỤC LỤC

PHẦN I CÁCH XEM TƯỚNG GÀ 7

ĐẦU GÀ 8

MÀO GÀ 8

GÒ TRÊN MẮT 12

MỎ GÀ 14

CỔ GÀ 16

MẮT GÀ 18

LƯNG GÀ 21

CÁNH GÀ 23

ĐUÔI GÀ 24

NGỰC GÀ 28

ĐÙI GÀ 29

CẲNG GÀ 31

LƯỜN GÀ 33

MẶT GA 35

NGÓN CHÂN 38

CỰA GÀ 39

ĐẶC ĐIỂM VÀ CÁCH XEM VẢY CẲNG GÀ 43

CÁCH XEM VẢY VÀ CẲNG GÀ 71

NHỮNG THẾ ĐÁ CỦA GÀ 84
NHỮNG THẾ ĐÁ CỦA GÀ 85
NHỮNG CON GÀ HAY 89
PHẦN II CÁC LOẠI GÀ 92
ĐỔ GIỐNG 98
TƯỚNG ĐI ĐỨNG 101
TƯỚNG NGỦ 102
BỘ DẠNG CON GÀ XẤU 104
CHIÊU KHẮC PHÒNG ĐAO..... 108
PHẦN III
BÍ QUYẾT NUÔI GÀ NÒI – GÀ ĐÁ 111
PHỤ LỤC: ĐẠO KÊ DIỄN NGHĨA 129

NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

62 Bà Triệu - Hà Nội - ĐT: (84.04) 8229413

Fax: 04.9436024. E.mail: nxbthanhnien@vnn.vn

Chi nhánh: 270 Nguyễn Đình Chiểu - Q.3 TP. Hồ Chí Minh

ĐT: (08) 2907317 Fax: (08) 9305243

E.mail: chinhanhnxbthanhnien@yahoo.com

KỸ THUẬT NUÔI

GÀ CHỌI

MẠNH THẮNG - PHONG SINH (Biên soạn)

Chịu trách nhiệm xuất bản: **Mai Thời chính**

Biên tập: **Nguyễn Giang**

Bìa: **Công ty CP Sách Nhân Dân**

Sửa bản in: **Công ty CP Sách Nhân Dân**

In 1.000 cuốn, khổ 14.5x20.5cm tại Công ty CP Sách Nhân Dân.

Giấy ĐKKHXB số: 108-2011/CXB/140-98/TN, QĐXB số: 564/QĐ-TN/CN.

In xong và nộp lưu chiểu quý IV năm 2011.